

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ODECỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 15 /2023/ODE/CBTT

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
UBCK NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên đơn vị: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ODE**Mã chứng khoán: **ODE**, sàn giao dịch **UPcoM**

Địa chỉ: Tầng 04, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 7306 0666

Người thực hiện Công bố thông tin: Bà Hoàng Thị Mỹ Bình.

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Loại công bố thông tin: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ**Nội dung công bố:**

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2022.

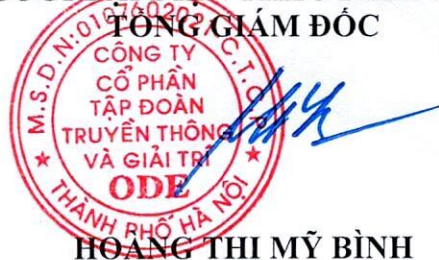
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19 tháng 4 năm 2023 tại đường link <https://ode.vn/bao-cao-thuong-nien/>

Tôi cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

HOÀNG THỊ MỸ BÌNH



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ GIÁI TRÍ ODE |

Tầng 04, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường
Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

02473 060 666

Email: contact@ode.vn

ODE GROUP
TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG & GIÁI TRÍ QUỐC TẾ

ODE GROUP
TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG & GIÁI TRÍ QUỐC TẾ



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

DẪN ĐẦU TRUYỀN THÔNG KỶ NGUYÊN SỐ

Website: <https://ode.vn/>

Hotline: 024 7306 0666

DANH MỤC CHÚ THÍCH VIẾT TẮT

ODE/CÔNG TY/TẬP ĐOÀN/ODE GROUP

HNX

UPCOM

ĐHĐCĐ

BKS

HĐQT

BTGD

BAN LÃNH ĐẠO

BĐH/BAN ĐIỀU HÀNH

CBNV

BCTC

CTCP

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG

VÀ GIẢI TRÍ ODE

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

SÀN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TẬP TRUNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

BAN KIỂM SOÁT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

NÓI ĐẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC

NÓI ĐẾN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG

CÁN BỘ NHÂN VIÊN

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG	8
1. THÔNGIỆP BAN LÃNH ĐẠO	10
2. TẦM NHÌN - SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI	12
3. THÔNG TIN KHÁI QUÁT	14
4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	45
5. CÁC RỦI RO	46

PHẦN II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022	48
1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	50
2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	52
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN	57
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	58
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	61

PHẦN III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	64
1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022	66
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	70
3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ	72
4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI	74

PHẦN IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	78
1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	79
2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY	79
3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	79

PHẦN V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	80
1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	82
• THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	82
• HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	84
• HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP	89
2. BAN KIỂM SOÁT	90
• THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	90
• HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	91
3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT	94
• LƯƠNG, THƯỞNG, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH	94
• HỢP ĐỒNG HOẶC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	96
• ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY	98

PHẦN VI. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	100
1. THÔNG TIN CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	102
2. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	103
3. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG	104
4. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	104
5. MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	106
6. PHÁT TRIỂN KINH TẾ	106
7. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	107
8. PHÁT TRIỂN XÃ HỘI	107

PHẦN VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	109
------------------------------------	-----





PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

- THÔNG DIỆP BAN LÃNH ĐẠO
- TÂM NHÌN - SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI
- THÔNG TIN KHÁI QUÁT
- ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN
- CÁC RỦI RO



THÔNG ĐIỆN BAN LÃNH ĐẠO

Kính gửi:
Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Khách hàng.

Vào đầu năm 2022, khi kinh tế toàn cầu và Việt Nam có tín hiệu phục hồi sau nhiều kỳ suy thoái vì đại dịch Covid-19, cổ phiếu của ODE Group chính thức giao dịch trên sàn UPCoM với nhiều kỳ vọng và chiến lược phát triển đầy tiềm năng sau khi chào sàn.

Tuy nhiên, kể từ giữa năm 2022, ODE Group bị liên đới ảnh hưởng liên tiếp từ khó khăn của nhóm khách hàng truyền thống, các đối tác chiến lược... (chủ yếu thuộc nhóm ngành bất động sản, tài chính ngân hàng... với loạt khủng hoảng về thanh khoản, cho tới hết năm 2022 vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt).

Trước trở ngại lớn từ biến động thị trường, nhờ sự tin tưởng, đồng hành của Quý cổ đông, Đối tác và Khách hàng; nỗ lực vượt khó của Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV trong linh hoạt điều hành, xây dựng kịch bản ứng phó, tích cực tìm kiếm các giải pháp phù hợp, ODE Group đã tránh được sự đứt gãy hoạt động, đồng thời vẫn đạt được những kết quả đáng ghi nhận, giữa lúc hàng loạt doanh nghiệp cùng ngành lao đao, thậm chí đóng cửa vì suy giảm kinh tế.

Cụ thể, doanh thu thuần của ODE Group trong năm 2022 là hơn 133,5 tỷ đồng (thực hiện được 83,42% theo kế hoạch công bố, tăng gần 1,071 lần so với năm 2021). Theo đó, lợi nhuận sau thuế đạt 53,4% kế hoạch, tổng vốn chủ sở hữu cũng tăng gần hơn 107% so với đầu kỳ.

So với tiềm năng và chiến lược phát triển đường dài của ODE Group, các con số "khiêm

tốn" nêu trên chắc chắn không phải là một thành tích. Nhưng đặt trong bối cảnh kinh tế suy thoái nói chung, đặc biệt sự khó khăn trầm trọng của hầu hết các doanh nghiệp tài chính - bất động sản nói riêng (mang tới 80% nguồn doanh thu của các đơn vị làm truyền thông - marketing như ODE Group), Ban Lãnh đạo Công ty khẳng định: Đó là thành quả của nỗ lực tự thân, để đạt được là không hề dễ dàng, và cũng chính là tiền đề quan trọng để ODE Group có cơ sở duy trì hoạt động, tiến tới bứt phá trong năm 2023 với sự đổi mới và ứng biến liên tục của một Tập đoàn truyền thông và giải trí giàu kinh nghiệm, có thực lực.

Thay mặt ODE Group, Ban Lãnh đạo Công ty trân trọng cảm ơn toàn thể CBNV đã đồng cam cộng khổ cùng chúng tôi vượt qua nhiều khó khăn, thử thách. Đồng thời, chúng tôi cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến các Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Khách hàng đã tin tưởng, ủng hộ Công ty trong suốt thời gian qua, với tâm niệm khắc ghi: Sự tín nhiệm và hài lòng của Quý vị sẽ là luôn là sức mạnh để thổi bùng hơn ngọn lửa "thực chiến" - nội lực của ODE Group trước bất cứ trở ngại nào.

Bước sang năm 2023, ODE Group sẽ tiếp tục những bước đi thận trọng nhưng sáng tạo, bám sát nhu cầu thực tiễn của thị trường, quyết tâm lại các giá trị thực, giá trị "Kép" cho Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Khách hàng, thay cho cam kết đồng hành lâu dài, xứng đáng với niềm tin mà chúng tôi được trao.

Kính chúc Quý vị Sức khỏe dồi dào,
Thành công và Hạnh phúc!

Xin trân trọng cảm ơn./.



TẦM NHÌN - SỨ MỆNH

GIÁ TRỊ CỐT LÕI



TẦM NHÌN

Trở thành Tập đoàn Truyền thông & Giải trí lớn nhất Việt Nam và TOP 10 khu vực, nổi bật về quy mô hoạt động, tầm vóc chiến lược và sự đa dạng hóa các lĩnh vực hoạt động.



SỨ MỆNH

Tiên phong mang đến những giá trị đạt chuẩn mực quốc tế, truyền cảm hứng và dẫn đầu những xu hướng thịnh hành, thời thượng nhất.

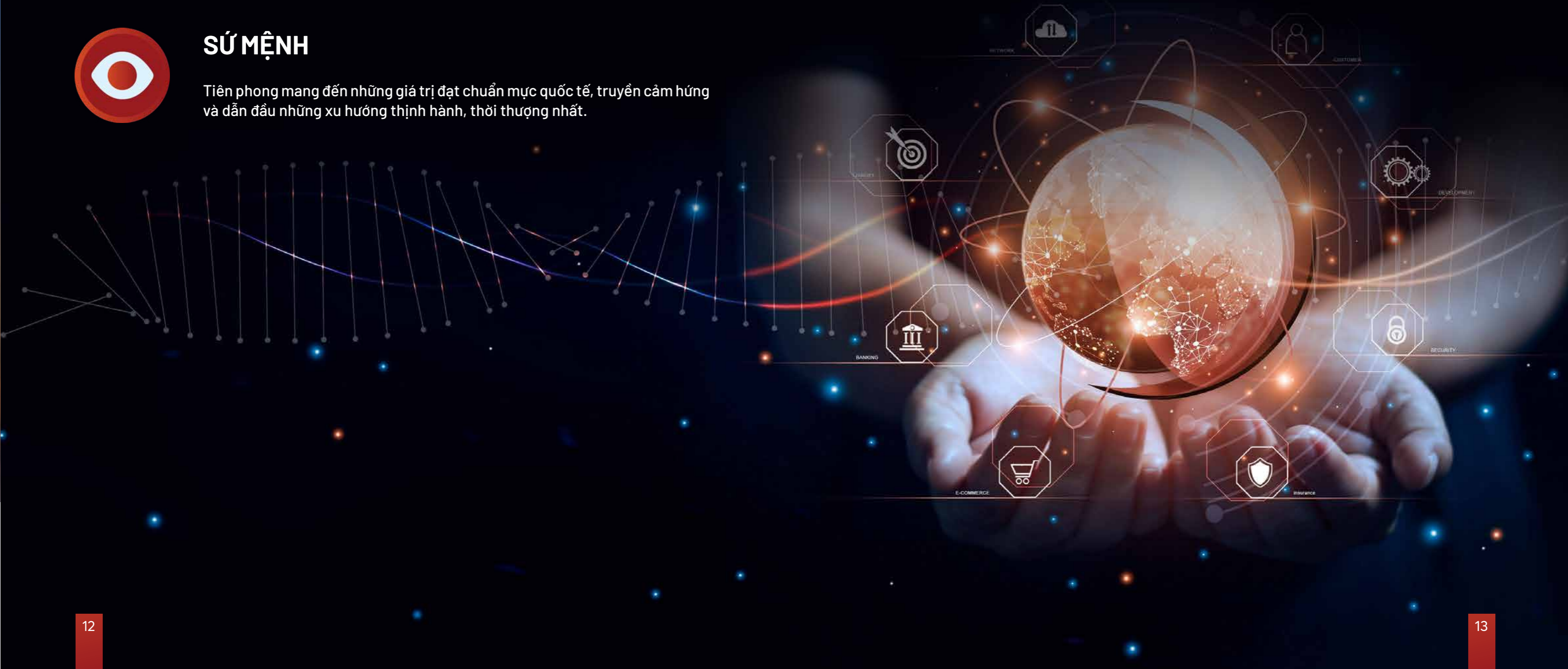


GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Nhân lực: Tạo nên tổ hợp Truyền thông và Giải trí quốc tế ODE Group là những con người có tư chất nghệ thuật, tư duy sáng tạo, tinh thần chủ động và ý thức tận tâm với nghề nghiệp, trung thực với đối tác và khách hàng.

Năng lực: ODE Group luôn đáp ứng vượt kỳ vọng, toàn tâm toàn ý cống hiến trí tuệ và năng lực để hoàn thiện những sản phẩm có giá trị khác biệt, vượt trội nhất thị trường.

Nền tảng: ODE Group sở hữu nửa thập kỷ kinh nghiệm thực chiến Truyền thông - Marketing đa phương tiện, đa lĩnh vực với bộ phông là tiềm lực tài chính, nền tảng công nghệ được cộng hưởng bởi mạng lưới các đối tác chiến lược.





THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên giao dịch	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ODE
Giấy chứng nhận	0107602021 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày
Đăng ký kinh doanh	18/10/2016, thay đổi lần thứ 09 ngày 02/08/2021
Vốn điều lệ	100.000.000.000 đồng
Địa chỉ	Tầng 4, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	024.7306.0666
Website	https://ode.vn

MÃ CỔ PHIẾU

ODE



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

ODE Group tiền thân là Công ty Cổ phần Dịch vụ và Truyền thông S - Media, được thành lập vào ngày 18/10/2016. Trải qua hơn 5 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành, ODE Group đã khẳng định được vị thế của một doanh nghiệp truyền thông với khát vọng vươn xa.

18/10/2016	Công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp lần đầu dưới tên Công ty Cổ phần Dịch vụ và Truyền thông S-Media.
Tháng 5/2021	Đổi tên thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE.
Tháng 6/2021	Tăng vốn điều lệ từ 05 tỷ lên 100 tỷ.
Tháng 12/2021	Đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán là ODE.
Tháng 01/2022	Cổ phiếu Công ty chính thức được giao dịch trên sàn UPCoM.



NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT



2016

- Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện các chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho 03 dự án bất động sản đầu tiên là: Sunshine Garden; Sunshine Center và Sunshine Riverside.

2017



- **Tháng 09/2017:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương

hiệu và Marketing cho Trường mầm non Sunshine Maple Bear.

2017

- **Tháng 11/2017:** Tổ chức các sự kiện ký kết hợp tác chiến lược giữa Tập đoàn Sunshine với các đối tác như: Nhà thầu xây dựng Hòa Bình, đơn vị cung cấp cửa cao cấp Eurowindow, các hãng cung cấp trang thiết bị nội thất nổi tiếng như Kohler, Toto...

Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án bất động sản Sunshine City Hà Nội (dự án đạt giải thưởng Dự án nhà ở hạng sang tốt nhất Việt Nam 2018 do Dot Property Awards bình chọn).

2018



- **Tháng 01/2018:** Tổng thầu tổ chức sự kiện Sunshine Concert - Bản giao hưởng nghệ thuật và công nghệ gây được tiếng vang và dư âm lớn trong công chúng yêu âm nhạc và công nghệ trình diễn.
- **Tháng 03/2018:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing, tổ chức sự kiện Ra mắt thương hiệu S-Plus Coffee và cửa hàng S-Plus Coffee đầu tiên của Tập đoàn Sunshine.

■ **Tháng 05/2018:** Tổ chức sự kiện ra mắt Sunshine Mart thuộc lĩnh vực thương mại (ngành hàng bán lẻ) của Tập đoàn Sunshine.

■ **Tháng 09/2018:** Tổ chức sự kiện ký kết hợp tác chiến lược giữa Sunshine Group với tổ chức giáo dục Maple Bear Global Schools (Canada) nhằm xây dựng, phát triển hệ thống Trường Tiểu học Sunshine Maple Bear tại chuỗi các dự án của Sunshine Group.

■ **Tháng 11/2018:**

Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án Sunshine Crystal River.

Tổ chức sự kiện ra mắt thương hiệu Sunshine Group và giới thiệu dự án Sunshine City Sài Gòn tại TP. Hồ Chí Minh.

Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án Sunshine City Sài Gòn.

2018

2019



■ **Tháng 01/2019:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho các dự án Sunshine Golden River, Sunshine Wonder Villas.

■ **Tháng 03/2019:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án Sunshine Empire (nay đã đổi tên thành dự án Sunshine Finance Hà Nội).

■ **Tháng 04/2019:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án Sunshine Diamond River.

■ **Tháng 08/2019:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho Sunshine Mart cơ sở Sunshine Riverside.

■ **Từ tháng 09 - 12/2019:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dòng sản phẩm bất động sản nghỉ dưỡng biển Sunshine Marina và nghỉ dưỡng nội đô Sunshine Premier của Tập đoàn Sunshine.



2020

■ **Tháng 01/2020:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing và phát triển sản phẩm Sunshine App - Ứng dụng công nghệ bán hàng trực tuyến của Tập đoàn Sunshine.

Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu cho Công ty Cổ phần Xây dựng SCG với thương hiệu Smart Construction.

Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho các dự án Sunshine Horizon và Sunshine Continental.

■ **Tháng 02/2020:** Tổ chức sự kiện ký kết hợp tác chiến lược cho Sunshine School (thương hiệu Giáo dục của Tập đoàn Sunshine) với Công ty Cổ phần Tập đoàn Giáo dục Trí Việt - Cara.

■ **Tháng 03/2020:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho dự án Sunshine Heritage Resort (nay đổi tên là Sunshine Heritage Hà Nội).

■ **Tháng 05/2020:** Tổ chức sự kiện ký kết hợp tác giữa Tập đoàn Sunshine và Tập đoàn Quản lý khách sạn Accor.

■ **Tháng 06/2020:** Tổ chức sự kiện khai trương Sunshine Mart cơ sở Sunshine City.

■ **Tháng 07/2020:** Lập hồ sơ tham gia và giành chiến thắng nhiều hạng mục giải thưởng lớn cho các dự án của khách hàng như:

Sunshine Crystal River - Tổ hợp biệt thự trên không xu hướng xanh tốt nhất Việt Nam 2020 - Best Green Sky Villas Development Vietnam 2020.

Sunshine Empire - Tổ hợp tháp tài chính cao cấp tốt nhất Việt Nam 2020 - Best Luxury Financial Complex Vietnam 2020.

Sunshine Heritage Resort - Dự án di sản văn hóa tốt nhất Việt Nam 2020 - Best Cultural Heritage Development Vietnam 2020.

Sunshine Homes - Giải thưởng Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực BĐS tốt nhất Việt Nam 2020 - Best Innovation and Technology VietNam 2020.

Sunshine App - Development by Sunshine Group - Giải thưởng công nhận đặc biệt cho sự đổi mới năm 2020 - Special Recognition Awards for Innovation Vietnam 2020.

Sunshine Homes - Giải thưởng công nhận đặc biệt cho giải pháp Xanh - thông minh 2020 - Special Recognition Awards for Smart Green Solution Vietnam 2020.

■ **Tháng 12/2020:** Tổ chức sự kiện khai trương và thực hiện chiến dịch Truyền thông cho S-Plus Coffee cơ sở Sunshine Center.



2021

- **Tháng 01/2021:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing "Tái định vị thương hiệu các dòng sản phẩm và các nhãn sản phẩm của Tập đoàn Sunshine".
- **Tháng 02/2021:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing dự án Sunshine Heritage Mũi Né.
- **Tháng 03/2021:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho các thương hiệu: KSInvest; dự án BĐS Sunshine Heritage Đà Nẵng I; S-Decoro (Showroom trưng bày và phân phối các sản phẩm nội thất của Sunshine Group).
- **Tháng 04/2021:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho: Tập đoàn Đầu tư KSFinance; chuỗi dự án Sunshine Capital Hà Nội.
- **Tháng 05/2021:** Thay đổi tên doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Dịch vụ và Truyền thông S-Media thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải Trí ODE, tiếp tục thực hiện vai trò Tư vấn chiến lược và Tổng thầu triển khai Truyền thông - Marketing cho nhiều Tập đoàn lớn, điển hình như Tập đoàn Sunshine, Tập đoàn Đầu tư KSFinance...

2022



- **Tháng 06/2021:** Tư vấn, xây dựng chiến lược, triển khai thực hiện chiến dịch Truyền thông thương hiệu và Marketing cho các dự án Sunshine Capital Thanh Hóa, Sunshine Capital Tây Thăng Long.

- **Tháng 10/2021:** Tư vấn, tổ chức sự kiện "Change Up To 4.0 Digi-Era - Bứt phá kỷ nguyên số", kỷ niệm 26 năm thành lập KienlongBank

Triển khai tư vấn, xây dựng bộ nhận diện thương hiệu KienlongBank.

- **Tháng 01/2022:** Cùng VTV thực hiện thành công Chương trình "Bùng Sáng Việt Nam 2022" phát sóng trong Đêm Giao Thừa.

- **Tháng 02/2022:** Triển khai tư vấn xây dựng chiến lược, bộ nhận diện thương hiệu và các ấn phẩm truyền thông thương hiệu Matterhorn.

Triển khai chiến dịch ra mắt máy STM, giải pháp Fintech đột phá từ Unicloud.

- **Tháng 04/2022:** Triển khai tư vấn xây dựng chiến lược, bộ nhận diện thương hiệu và các ấn phẩm truyền thông thương hiệu Umee.

Tư vấn và tổ chức truyền thông hoạt động Tài trợ và trao tặng 2 cổ vật triều Nguyễn cho Huế trong sự kiện "Huế - Vàng son di sản" của Tập đoàn Sunshine Group

- **Tháng 05/2022:** Xây dựng định vị, quy hoạch: Tiêu chuẩn 5 chuỗi bất động sản của Sunshine Homes, ra mắt Tạp chí BĐS Hàng hiệu.

- **Tháng 06/2022:** Tổ chức lễ kickoff Sale: Chinh phục tầm cao thượng đỉnh Sunshine Sky City.

Triển khai chiến dịch Marketing tổng thể Sunshine Sky City từ tháng 06/2022 - 09/2022.

- **Tháng 07/2022:** Tư vấn đăng ký tham dự giải thưởng DOT Property Việt Nam 2022 và giành được những giải thưởng nổi bật cho Sunshine Group, Sunshine Homes, Unicloud Group, Umee, Sunshine Sky City, ODE Group.

- **Tháng 08/2022:** Xây dựng ý tưởng, tổ chức sự kiện ngày hội "Chuyển đổi số KienlongBank".

Triển khai xây dựng ấn phẩm, truyền thông cho chiến dịch chuyển đổi KSF và Umee.

- **Tháng 09/2022:** Tổ chức sự kiện: "Khánh thành đình làng Trung Trữ".

Triển khai kế hoạch truyền thông sự kiện sinh nhật KienlongBank

- **Tháng 10/2022:** Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, tổ chức chuỗi sự kiện kick-off ra mắt thương hiệu UNIQUE và đào tạo Sale.

- **Tháng 09/2022 - T12/2022:**

Chiến dịch truyền thông chuỗi dự án BĐS Sunshine Homes.

Chiến dịch truyền thông khẳng định chất lượng đẳng cấp mang thương hiệu "Nhà Sunshine".

Chiến dịch truyền thông "Mùa Thu Vàng" tại các dự án BĐS Sunshine.

Chiến dịch "Nhà sang - Ngàn ưu đãi", nhận nhà ở ngay UHomes.

Triển khai thiết kế xây dựng concept, hỗ trợ truyền thông chuỗi sự kiện cuối tuần của S-Service.



NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề	Mã ngành
Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230 (Chính)
Quảng cáo (loại nhà nước cho phép)	7310
Hoạt động tư vấn quản lý	7020
Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (loại nhà nước cho phép)	7320
Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

Ngành nghề	Mã ngành
Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
Cổng thông tin	6312
Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911
Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
Hoạt động nhiếp ảnh	7420
Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất thiết kế website, thiết kế đồ họa	7410

Ngành nghề	Mã ngành
In ấn	1811
Dịch vụ liên quan đến in	1812
Hoạt động xuất bản khác, chi tiết: - Xuất bản catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu in ấn khác - Xuất bản trực tuyến con số thống kê hoặc các thông tin khác	5819
Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28, Luật Thương mại 2005)	8299
Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
Hoạt động viễn thông có dây	6110
Hoạt động viễn thông không dây	6120
Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

Ngành nghề	Mã ngành
Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Loại trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
Hoạt động chiếu phim (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5914
Xuất bản phần mềm	5820
Hoạt động hậu kỳ	5912
Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm	5920
Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí	6399
Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610

Ngành nghề	Mã ngành
Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
Đào tạo sơ cấp	8531
Đào tạo trung cấp	8532
Đào tạo cao đẳng	8533
Đào tạo đại học	8541
Giáo dục thể thao và giải trí	8551
Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ Dạy về tôn giáo, Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (Loại trừ Dạy về tôn giáo, Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8560
Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Nghị định 76/2015/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản)	6810
Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

Ngành nghề	Mã ngành
Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; - Quản lý sàn giao dịch bất động sản. (Theo Điều 62, Điều 74, Điều 75, Điều 69 Luật Kinh doanh bất động sản 2014) (Loại trừ hoạt động đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất)	6820
Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quán bar, giải khát có khiêu vũ)	5630
Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
Sản xuất sợi	1311
Sản xuất vải dệt thoi	1312
Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
Sản xuất giày, dép	1520

Ngành nghề	Mã ngành
Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình) cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí): - Đồ dệt, trang phục và giày dép - Đồ đạc, gốm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phòng bạt, quần áo... - Sách, tạp chí - Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà	7729
Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
Cho thuê xe có động cơ	7710
Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu	9639

Ngành nghề	Mã ngành
Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
(Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động, kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

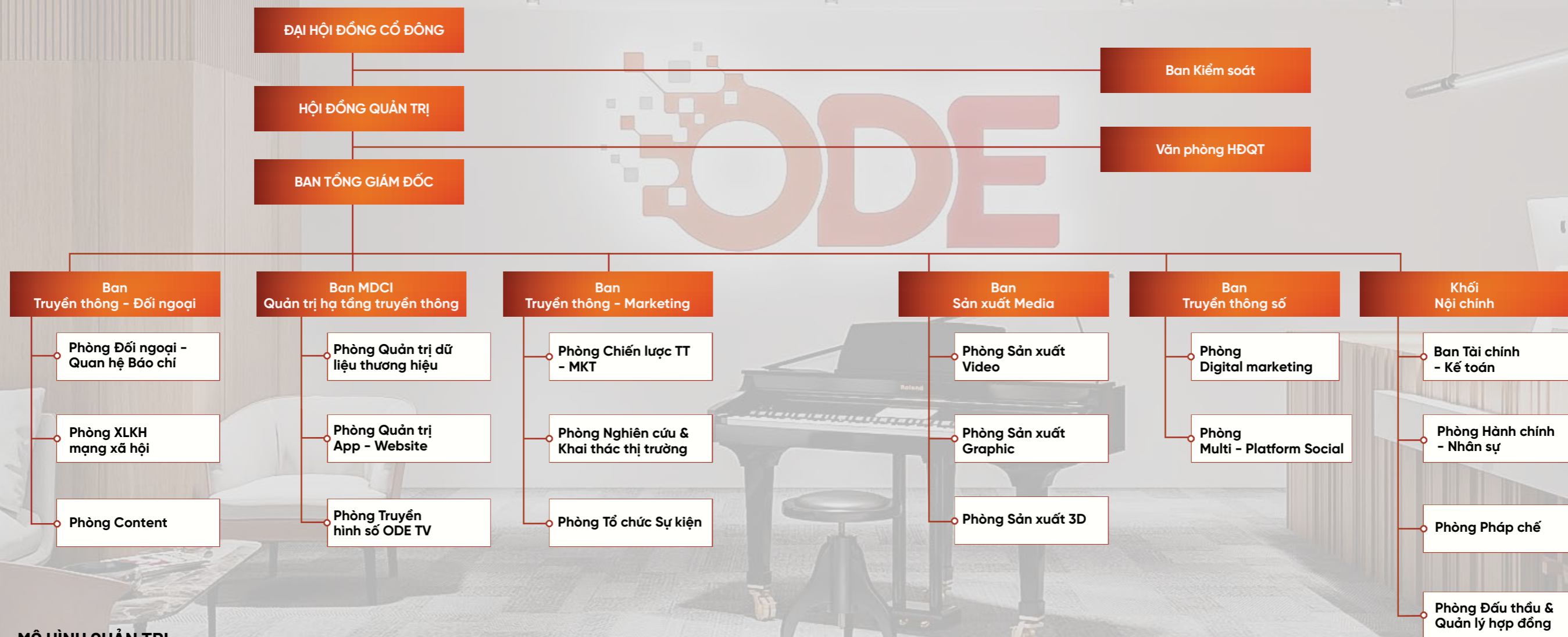


ĐỊA BÀN KINH DOANH

Địa bàn kinh doanh của Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE trải dài trên khắp dải đất Việt Nam. Với đặc thù của ngành Truyền thông và Giải trí, các sản phẩm, ấn phẩm và dự án của ODE hướng tới công chúng khắp ba miền. Tuy nhiên, từ khi thành lập đến nay, Tập đoàn đang tập trung phát triển các dự án, tổng thầu Marketing lớn tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh...



THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ:

Công ty áp dụng mô hình quản trị theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, theo đó gồm các cơ quan: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ thảo luận và thông qua định hướng phát triển, quyết định về cơ cấu vốn, đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm; xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ, đưa ra các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

BAN KIỂM SOÁT

Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát có quyền kiểm tra báo cáo tài chính, kiểm tra giám sát việc thực hiện Điều lệ, xem xét báo cáo kiểm tra nội bộ, kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý điều hành và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Chức năng thư ký: Thực hiện các công tác văn phòng, văn thư, thư ký thuộc Hội đồng quản trị, lập và quản lý sổ cổ đông, ghi chép và lưu trữ các biên bản, nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- Chức năng quan hệ cổ đông: Tiếp nhận, hướng dẫn, giải thích các vấn đề quan tâm của cổ đông; cung cấp cho cổ đông, nhà đầu tư, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, các bộ phận quản lý của Tập đoàn và các cơ quan Nhà nước những thông tin chính thống về tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Tập đoàn.

CÁC KHỐI CHỨC NĂNG

Các phòng/ban, bộ phận trong Tập đoàn thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật.

BAN TRUYỀN THÔNG – ĐỐI NGOẠI

- Xây dựng, phát triển và duy trì mối quan hệ với các cơ quan truyền thông, báo chí từ Trung ương đến địa phương.
- Nghiên cứu và dự báo các chiều hướng dư luận.
- Kiểm soát thông tin về thương hiệu trên các phương tiện truyền thông.
- Xử lý thông tin tiêu cực, bất lợi gây ảnh hưởng tới thương hiệu.
- Tổ chức các hoạt động quảng bá thông tin trong nội bộ đối tác.
- Phối hợp tổ chức các chương trình sự kiện nội bộ.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ lãnh đạo.

Phòng Đối ngoại & Quan hệ Báo chí

- Nghiên cứu thị trường và tìm kiếm hợp tác với các đối tác trên cơ sở chiến lược của Tập đoàn và hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Đàm phán các hợp đồng hợp tác chiến lược với các đối tác trong nước và quốc tế.
- Xây dựng, thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các cơ quan thông tấn báo chí; lãnh đạo, phóng viên... cơ quan báo chí.
- Xử lý khủng hoảng, thông tin tiêu cực trên báo chí, truyền hình (dự trù trước khủng hoảng, xây dựng kịch bản xử lý khủng hoảng; báo kết quả).
- Xây dựng kế hoạch truyền thông theo tháng, quý, năm... hoặc theo chiến dịch, sản phẩm theo chỉ đạo của Ban Lãnh đạo.
- Tham mưu xu hướng, chiến lược truyền thông tới Ban Lãnh đạo.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ lãnh đạo Ban.

Phòng Xử lý khủng hoảng Mạng xã hội

- Theo dõi, cập nhật hàng ngày thông tin, phản ánh liên quan đến Khách hàng trên mạng xã hội, đánh giá mức độ ảnh hưởng, phối hợp với các bộ phận có liên quan để xử lý, giải quyết.
- Xử lý khủng hoảng thương hiệu, xây dựng quy trình, kiểm duyệt kịch bản định hướng dư luận.
- Tổ chức triển khai, phối hợp và kiểm soát việc thực hiện các công việc theo kịch bản xử lý khủng hoảng.

Phòng Content

- Lên ý tưởng và đề xuất kế hoạch, nội dung truyền thông thương hiệu – marketing cho các dự án bất động sản, nghỉ dưỡng, công nghệ, tài chính...
- Triển khai bài viết PR theo chiến dịch truyền thông của Công ty.
- Hỗ trợ sáng tạo nội dung kịch bản TVC/Truyền thông/Social content/Marketing online & offline... cùng các phòng/ban.
- Thực hiện các hoạt động truyền thông nội bộ: Bài phát biểu, nội dung MC Script, bản tin...
- Các công việc khác theo sự phân công của quản lý trực tiếp.

BAN TRUYỀN THÔNG - MARKETING

- Ban Truyền thông - Marketing là bộ phận chịu trách nhiệm trực tiếp trước các khách hàng của ODE Group và trước Ban Tổng giám đốc ODE Group về các hoạt động liên quan tới tư vấn giải pháp chiến lược, nghiên cứu thị trường thương hiệu, triển khai chiến dịch sự kiện nhằm giúp khách hàng giải quyết các vấn đề về marketing, nhằm đạt được mục tiêu thương hiệu.
- Ban Truyền thông - Marketing phối hợp với các phòng ban tận dụng nguồn lực sẵn có trong nội bộ Công ty, kết hợp với việc điều phối và kiểm soát các nhà thầu bên ngoài để đưa ra được nhóm giải pháp tối ưu về thời gian, hiệu quả về chất lượng và kiểm soát hợp lý về chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, KPI đã cam kết với khách hàng và Ban Giám đốc.

Phòng Chiến lược Truyền thông - Marketing

- Chịu trách nhiệm tương tác và làm việc trực tiếp với khách hàng, khai thác thấu hiểu vấn đề khách hàng đang gặp phải để đưa ra tư vấn và xây dựng nhóm giải pháp phù hợp.
- Nghiên cứu, thấu hiểu sản phẩm; xây dựng chiến lược, lên kế hoạch và triển khai hoạt động Marketing - Truyền thông thương hiệu
- Làm rõ đề bài, phân nhiệm vụ, điều phối và sử dụng hiệu quả nguồn lực các phòng ban bên trong và các nhà thầu bên ngoài công ty.
- Kiểm soát các hoạt động, kênh triển khai, ngân sách, thời gian, đồng thời đo lường và đánh giá hiệu quả Truyền thông - Marketing.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ Ban Lãnh đạo và HĐQT.

Phòng Nghiên cứu và Khai thác thị trường

- Nghiên cứu và phân tích thị trường, đối thủ cạnh tranh để đưa ra kế hoạch tối ưu theo từng thương hiệu.

Phòng Tổ chức sự kiện

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo sân khấu các chương trình biểu diễn, sự kiện của các tổ chức, công ty, thương hiệu đối tác, khách hàng.
- Giám sát thực hiện khi sử dụng đơn vị cung ứng.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ Ban Lãnh đạo.

BAN QUẢN TRỊ HẠ TẦNG TRUYỀN THÔNG

Ban Quản trị Hạ tầng Truyền thông có chức năng tổ chức và quản lý thu thập, phân loại, duy trì, tích hợp, kiểm soát và cung cấp metadata cho toàn hệ thống. Bảo mật dữ liệu, đảm bảo quyền riêng tư, bí mật và quyền truy cập thích hợp, hoạch định, quản trị thông tin và phát triển hệ thống các nền tảng đạt chất lượng và kết quả tốt nhất.

- Tham mưu và tư vấn cho Ban Lãnh đạo ODE các vấn đề liên quan đến hệ thống, nền tảng phát triển quản trị dữ liệu truyền thông.
- Kiểm soát quản lý, tương tác hỗ trợ và phối hợp các bộ phận chuyên môn khác.
- Xây dựng và phát triển thêm các công cụ quản lý phù hợp với quá trình vận hành của Công ty.

Phòng Quản trị dữ liệu thương hiệu

- Chịu trách nhiệm và đảm bảo kiểm soát tốt dữ liệu từng thương hiệu phân nhánh và sự thống nhất cả hệ thống thương hiệu. Quản lý và lưu trữ dữ liệu vận hành các thương hiệu đối tác và Tập đoàn.
- Phân tích nghiên cứu và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu được tiếp nhận nhận từ các bộ phận chuyên môn, quy hoạch luồng dữ liệu ổn định để phục vụ các chiến lược và kế hoạch truyền thông marketing cho các dự án/sản phẩm.
- Xác định, giám sát, duy trì tính toàn vẹn của dữ liệu và cải thiện chất lượng dữ liệu.
- Phối hợp cùng các phòng/ban và các bộ phận chuyên môn của Tập đoàn tổng hợp và phân tích, phân luồng dữ liệu đầu vào của hồ sơ thiết kế: concept, ý tưởng thiết kế, thông số về tài liệu bán hàng (layout mặt bằng, vị trí căn, hướng, thiết kế 3D bóc mái, thiết kế không gian tương tác ảo, thiết kế bố cục, thiết kế hình ảnh minh họa tiện ích).
- Quản lý/quản trị dữ liệu thương hiệu.

Phòng Quản trị App - Website:

Chịu trách nhiệm Quản trị thông tin, cập nhật dữ liệu đồng thời phát triển trên các nền tảng website, ứng dụng. Đảm bảo tính liên tục trên các nền tảng, ứng dụng.

- Tối ưu và chuẩn hóa dữ liệu để đăng tải thông tin trên website đảm bảo được các yếu tố về thẩm mỹ, đúng - đủ, kỹ thuật vận hành, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm trên trình duyệt website. Đảm bảo nội dung trên hạ tầng luôn luôn được cập nhật nhanh, chính xác, chuẩn thông tin và hạn chế tối đa lỗi nhất.
- Tham gia vào quá trình xây dựng, phát triển và hoàn thiện các website. Đồng thời tối ưu hóa ứng dụng để cải thiện hiệu năng và nâng cao khả năng mở rộng của các ứng dụng.
- Chịu trách nhiệm về các tính năng của quản trị và người dùng trên web.
- Quản lý chất lượng: Đảm bảo nội dung, hình ảnh, clips, thông điệp... được đưa lên websites/App tuân thủ theo các yêu cầu, chuẩn mực quy định.
- Lập kế hoạch cập nhật các nội dung, hình ảnh định kỳ theo ngày/tuần/tháng đảm bảo nội dung xuyên suốt và đúng với thông tin đơn vị hợp tác cung cấp.

Phòng Truyền hình số ODE TV

- Truyền hình (ODE TV) chịu trách nhiệm phát triển nền tảng Truyền hình trực tuyến - Giải trí - Tin tức tổng hợp. Đây là kênh quảng bá chính thức cho các đối tác chiến lược của ODE Group như Tập đoàn Sunshine, KSFinance... Trong hoạt động kinh doanh, phòng Truyền hình ODE TV thực hiện các tác nghiệp mua bán bản quyền các kênh giải trí, thể thao, tin tức trong nước và quốc tế, nhận quảng cáo cho các nhãn hàng bằng các hình thức quảng cáo trên nền tảng OTT.
- Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm dịch vụ truyền thông kỹ thuật số, các nền tảng, hạ tầng tích hợp thông tin đa kênh - đa phương tiện nhằm mục đích tăng tính tương thích và liên kết thông tin đảm bảo tính thống nhất dữ liệu từ 1 điểm trạm đa kết nối.
- Chịu trách nhiệm phân tích cấu trúc dữ liệu và vận hành các phân hệ hạ tầng công nghệ kỹ thuật truyền thông số đa phương tiện được giao.
- Đảm bảo chất lượng và tính nhất quán của các chu trình thiết kế, phát triển, kiểm tra và thử nghiệm tích hợp cơ sở dữ liệu, tuân thủ các nguyên tắc về cấu trúc của website/ứng dụng.

BAN SẢN XUẤT MEDIA

Sản xuất các ấn phẩm đồ họa:

- Chịu trách nhiệm sản xuất toàn bộ các ấn phẩm thiết kế liên quan đến thương hiệu và các chiến dịch Truyền thông - Marketing, quảng bá thương hiệu.
- Kiểm soát hình ảnh thiết kế, đảm bảo yếu tố thẩm mỹ, sáng tạo, bắt kịp xu hướng thiết kế của toàn bộ ấn phẩm trên các kênh truyền thông.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ Ban lãnh đạo.

Phòng Sản xuất Video

- Chịu trách nhiệm thiết kế, sản xuất toàn bộ các sản phẩm truyền thông liên quan đến Video, clip, TVC cho các thương hiệu, chiến dịch Truyền thông - Marketing.
- Sản xuất Phim, phóng sự đăng tải trên ODE TV.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ lãnh đạo Ban.

Phòng sản xuất Graphic Design

- Chịu trách nhiệm thiết kế, sản xuất toàn bộ ấn phẩm truyền thông liên quan đến: Bộ nhận diện thương hiệu, hồ sơ, tạp chí, hình ảnh quảng cáo cho các thương hiệu và chiến dịch Truyền thông - Marketing.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ lãnh đạo Ban.

Phòng sản xuất 3D

- Chịu trách nhiệm xử lý dữ liệu đầu vào khách hàng cung cấp từ các phần mềm 3DMax, Sketchup và Render - Export sang các phần mềm, nền tảng làm phim nhằm xây dựng bối cảnh, ánh sáng,... sản xuất ra các đoạn clip/ảnh chất lượng làm nguyên liệu cho ấn phẩm, TVC truyền thông, quảng cáo.
- Triển khai diễn họa sân khấu DMX trên nền tảng UE, phục vụ các dự án, các sự kiện, triển lãm, chương trình biểu diễn nghệ thuật có tính tương tác VR,AR,... của khách hàng, đối tác.

BAN TRUYỀN THÔNG SỐ

Phòng Digital Marketing

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch Digital Marketing theo chiến lược, kế hoạch Marketing tổng thể.
- Triển khai và thực thi toàn bộ các công cụ liên quan đến Digital Marketing nhằm tối ưu hóa dữ liệu phục vụ các chiến dịch Marketing.
- Kiểm soát, đo lường hiệu quả các chiến dịch Marketing.
- Quản lý dữ liệu lớn, đo lường chất lượng dữ liệu.
- Báo cáo và thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo từ lãnh đạo Ban.

Phòng Multi-Platform Social

- Phối hợp các bộ phận thực hiện các chiến dịch marketing trên social media cho sản phẩm, thương hiệu, quản lý chất lượng các nội dung đăng tải trên các kênh social.
- Đo lường chỉ số & báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các plan truyền thông và hệ việc hỗ trợ kênh social media khác.
- Quản lý & phát triển hệ cộng đồng công nghệ (facebook community, tiktok channel...) theo định kỳ.
- Làm báo cáo, thống kê số lượng truy cập view, like, share... trên các website, forum bằng các công cụ liên quan theo định kỳ theo quy định.

KHOẢNG NỘI CHÍNH

BAN TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN

Về nghiệp vụ Tài chính:

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính, quản lý chi tiêu nội bộ phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và đặc thù Tập đoàn.
- Thực hiện phân tích, dự báo tình hình tài chính Công ty, lập kế hoạch tài chính ngắn, trung và dài hạn cho Tập đoàn.
- Hoạch định nguồn vốn, tham mưu và đảm bảo nguồn vốn cung cấp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn; đề xuất các biện pháp, hình thức huy động vốn.
- Lên kế hoạch phân bổ nguồn vốn, phân tích kết quả kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tham mưu quản lý, sử dụng vốn, theo dõi đánh giá sự vận động của vốn kinh doanh qua mọi hình thái và tham mưu các vấn đề liên quan, quản lý rủi ro.
- Theo dõi, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định quản lý tài chính của Tập đoàn.
- Quản lý tài sản, tiền vốn, hàng hóa, kinh phí và các quỹ, tổng kết thu - chi tài chính, báo cáo quyết toán, kiểm tra thường xuyên hoạt động kế toán của các bộ phận, nắm bắt tình hình hình kinh doanh của Tập đoàn từ đó lập kế hoạch tài chính phù hợp.
- Chịu trách nhiệm chung về hiệu suất làm việc của Phòng và liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật về hệ thống tài chính - kế toán tại Tập đoàn.
- Thiết lập quan hệ với các tổ chức tín dụng và đề xuất các hoạt động tín dụng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Thẩm định các hoạt động đầu tư.
- Theo dõi các hợp đồng với khách hàng.
- Phối hợp làm việc với kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập.

Về nghiệp vụ Kế toán:

- Dự thảo, đề xuất lãnh đạo ban hành các nguyên tắc, chế độ, quy định, quy trình nghiệp vụ kế toán theo đúng các chuẩn mực kế toán, quy định pháp luật.
- Hướng dẫn các phòng ban, công trường, đơn vị thực hiện các thủ tục tạm ứng, hoàn ứng cũng như các thủ tục kế toán khác theo quy trình, quy chế của Tập đoàn.
- Thực hiện các hoạt động hạch toán kế toán một cách đầy đủ, chính xác, chuyên nghiệp, có hệ thống đối với các hoạt động nghiệp vụ tài chính kế toán phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn, đáp ứng đầy đủ chuẩn mực kế toán, quy trình, quy chế của Tập đoàn và quy định của pháp luật.
- Thực hiện các hoạt động thanh, quyết toán các loại thuế với cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền của Nhà nước.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động hạch toán kế toán, thống kê số liệu trong Tập đoàn và các phòng/ban, công trường có liên quan; thẩm tra số liệu và báo cáo cho người có thẩm quyền; thực hiện lưu trữ, bảo quản các tài liệu kế toán, tuyệt đối giữ bí mật các tài liệu, số liệu, thông tin kế toán, tài chính theo đúng quy định của pháp luật và nội quy, quy chế của Tập đoàn.
- Lập, thực hiện chế độ báo cáo tài chính theo đúng chuẩn mực kế toán, quy định pháp luật.
- Nghiên cứu, cập nhật các chính sách, quy định trong lĩnh vực kế toán, thuế có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, vận hành của Tập đoàn và tham mưu, đề xuất Ban Lãnh đạo xem xét áp dụng.

- Phối hợp với Phòng Nhân sự thực hiện, hạch toán, thanh toán các chế độ, chính sách lương, thưởng, phụ cấp, phúc lợi khác theo chính sách, quy định của Tập đoàn, quy định của pháp luật.
- Ghi chép, phản ánh vào sổ sách kế toán, báo cáo sự vận động của vốn kinh doanh dưới mọi hình thái và tham mưu các vấn đề liên quan đến sự vận động của vốn kinh doanh.
- Phối hợp với Phòng Tài chính và các phòng ban, đơn vị liên quan trong việc quản lý tài sản Công ty.
- Theo dõi công nợ của Tập đoàn, kiểm tra, theo dõi khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.
- Đánh giá nợ, thu hồi công nợ.
- Các hoạt động khác do Ban Tổng Giám đốc giao.

PHÒNG HÀNH CHÍNH – NHÂN SỰ

- Thực hiện công tác phát triển tổ chức: mô hình tổ chức, chức năng nhiệm vụ, mô tả công việc và tiêu chuẩn chức danh.
- Xây dựng và quản lý bộ chỉ tiêu KPIs: đo lường hiệu suất và hiệu quả công việc.
- Xác định nhu cầu, lên kế hoạch, triển khai hoạt động đào tạo nhân sự và đo lường hiệu quả đào tạo.
- Thực hiện chức năng tuyển dụng nhân sự.
- Thực hiện các chức năng về nhân sự, bao gồm: tiền lương và chế độ phúc lợi đối với người lao động; quản lý thông tin nhân sự và quan hệ người lao động.
- Quản lý nhân sự như: lập hồ sơ theo hợp đồng lao động, xây dựng quy chế tuyển dụng, thực hiện chế độ BHXH, BHYT, chế độ phép, thôi việc, kỷ luật... hồ sơ lý lịch và giấy tờ văn thư; tổ chức thực hiện công tác lễ tân, tổ chức hội nghị, liên hoan...
- Lập kế hoạch duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra, sửa chữa định kỳ cũng như dự trù kinh phí để bảo trì, bảo dưỡng, kiểm tra, sửa chữa và mua sắm các loại phương tiện, thiết bị dụng cụ và tài sản cố định thuộc khối văn phòng, quản lý và điều phối xe ô tô.
- Hỗ trợ lãnh đạo trong việc kiểm soát, duy tu và cải tiến hệ thống chất lượng.

PHÒNG PHÁP CHẾ

- Tư vấn pháp lý; hướng dẫn pháp luật; thẩm định và cho ý kiến pháp lý trong hoạt động quản trị, vận hành và sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn.
- Kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quản trị như điều lệ, các quy chế, quy trình, quy định, nội quy Tập đoàn và đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ.
- Tham mưu HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn bản, nội quy, quy chế, quy trình để hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị Tập đoàn.
- Hỗ trợ tư vấn pháp lý cho các phòng ban, đơn vị theo yêu cầu và mục đích phục vụ công việc.
- Cập nhật và phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.
- Thực hiện hoạt động kiểm soát tuân thủ theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc.

PHÒNG ĐẦU THẦU VÀ QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

- Chịu trách nhiệm tìm đối tác cung cấp dịch vụ theo nhu cầu công việc của các phòng/ban khác trong Tập đoàn. Thực hiện đấu thầu và đề xuất nhà thầu phù hợp với tính chất từng job; đảm bảo hợp lý và tối ưu về mặt chi phí, chất lượng, thời gian hoàn thành công việc,...
- Phối hợp với các phòng/ban, đặc biệt là Phòng pháp chế và Ban Tài chính - Kế toán để triển khai thiết lập hợp đồng với các đối tác, khách hàng hay nhà cung cấp; cũng như quản lý và lưu trữ hồ sơ, hợp đồng đầy đủ, khoa học.

CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

- Các công ty con, công ty liên kết (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết): Không có



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh, tận dụng mọi cơ hội gia tăng doanh thu và lợi nhuận dịch vụ truyền thống; đồng thời đẩy mạnh phát triển các dịch vụ mới mà ODE đang có lợi thế là đơn vị tiên phong dẫn đầu.
- Phát huy năng lực trong mảng Truyền thông - Marketing đa phương tiện, tiếp tục triển khai trọn gói sản phẩm Truyền thông - Marketing đối với toàn bộ quá trình từ xây dựng, phát triển cho thương hiệu của khách hàng.
- Xây dựng, nuôi dưỡng tệp khách hàng tiềm năng và trung thành.
- Mở rộng tập khách hàng, tối ưu hóa chi phí của khách hàng doanh nghiệp.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh tại các sản phẩm đang cung cấp bằng chiến lược linh hoạt và đa dạng hóa nội dung trên nền tảng công nghệ 4.0.
- Mở rộng và đa dạng hóa, xây dựng hệ sinh thái dịch vụ phù hợp nhu cầu của khách hàng cá nhân, doanh nghiệp cũng như xu thế của thị trường; đồng thời cải tiến, nâng cao chất lượng dịch vụ tốt nhất với chi phí cạnh tranh nhất.
- Tiếp tục tối ưu hạ tầng kỹ thuật nền tảng truyền hình số, tích hợp các hệ thống kênh, đồng thời tăng cường quảng bá, thúc đẩy tăng trưởng thuê bao.
- Triển khai ERP trong công tác quản trị điều hành.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung phát triển mảng Truyền thông trên báo chí, Marketing phục vụ cho các lĩnh vực như bất động sản, tài chính, ngân hàng, xây dựng - hiện đang là những đối tác lớn của Công ty.
- Xây dựng chuỗi sản phẩm gắn với công nghệ và chăm sóc khách hàng toàn diện, mang đến những trải nghiệm vượt trên kỳ vọng.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- ODE luôn thực hiện tốt các trách nhiệm và nghĩa vụ xã hội đối với cộng đồng. Cùng với các hoạt động kinh doanh, trong tương lai, ODE sẽ thúc đẩy các hoạt động đóng góp cho xã hội nhiều hơn nữa.

CÁC RỦI RO

ODE đối mặt với nhiều rủi ro chung của nền kinh tế và rủi ro đặc thù trong từng lĩnh vực kinh doanh. Một số rủi ro chính của ODE như sau:

ĐÁNH GIÁ NHỮNG RỦI RO CHÍNH

RỦI RO	MÔ TẢ	BIỆN PHÁP ỨNG PHÓ
Rủi ro kinh tế	Sự phát triển của nền kinh tế sẽ tác động đến mọi lĩnh vực, ngành nghề và đối tượng trong nền kinh tế. Các sản phẩm của ODE có tương quan tương đối chặt chẽ với các khách hàng hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực như bất động sản, tài chính, xây dựng, ngân hàng... Do vậy, các biến động của các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực này gặp khó khăn cũng sẽ dẫn đến hoạt động kinh doanh của ODE bị ảnh hưởng không nhỏ.	<ul style="list-style-type: none"> Nắm bắt thực trạng nền kinh tế; Nhận định thời cơ đầu tư chiếm lấy thị trường; Dẫn bước tiên phong/biến rủi ro thành cơ hội.
Rủi ro về pháp luật	Hoạt động của ODE chịu sự điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí, Luật Đầu tư... và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan. Các chính sách, quy định về pháp luật kinh doanh của Việt Nam thường thay đổi bất ngờ, diễn ra quá nhanh trong thời gian ngắn. Trong khi đó, doanh nghiệp cần những chính sách ổn định lâu dài, minh bạch, dễ dự báo, áp dụng nhất quán để yên tâm sản xuất kinh doanh. Khi các quy định pháp luật thay đổi cũng cần một khoảng thời gian nhất định để các doanh nghiệp tiếp cận và điều chỉnh. Đây chính là khoảng thời gian mà các doanh nghiệp sẽ gặp phải một số vướng mắc và khó khăn nếu không có sự chuẩn bị trước.	<ul style="list-style-type: none"> Chủ động bám sát văn bản ngay từ những ngày đầu dự thảo Luật được đưa ra lấy ý kiến rộng rãi. Nghiên cứu kỹ các quy định pháp luật thay đổi có thể ảnh hưởng đến hoạt động, sản xuất, kinh doanh của Công ty như thế nào để dự đoán, tiên liệu, qua đó xây dựng kế hoạch điều chỉnh kịp thời.
Rủi ro về vi phạm bản quyền	Do đặc thù ngành kinh doanh, các nội dung số của Công ty hoặc đối tác có thể bị sao chép trái phép. Điều này sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu và danh tiếng của Công ty.	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng các quy định và quy trình xác định vi phạm và quy tắc xử lý vi phạm; Liên tục cập nhật các chính sách của đối tác.

Rủi ro xác định sai chiến lược, tầm nhìn	Rủi ro xác định sai chiến lược, tầm nhìn thường dẫn đến đầu tư phân bổ nguồn nhân lực không hợp lý, không phát triển được những mảng kinh doanh mới tiềm năng để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.	<ul style="list-style-type: none"> Nắm bắt các xu hướng công nghệ mới, tìm kiếm cơ hội phát triển cho công ty; Điều chỉnh chiến lược kịp thời khi môi trường kinh doanh thay đổi; Tổ chức hội nghị chiến lược định kỳ hàng năm để cập nhật những xu hướng mới nhất trong kinh doanh và công nghệ nhằm đảm bảo tầm nhìn và định hướng chiến lược của Công ty là đúng đắn.
Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh	Rủi ro suy giảm năng lực cạnh tranh so với đối thủ. Rủi ro này xảy ra có thể do không nắm bắt đúng nhu cầu và xu thế của thị trường do đặc thù ngành nghề của Công ty.	<ul style="list-style-type: none"> Liên tục sáng tạo để tìm ra giải pháp phục vụ khách hàng; Sản xuất và phân phối nội dung chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của người xem toàn cầu; Đầu tư vào con người, đặc biệt là phát triển đội ngũ kỹ thuật để nhanh chóng cập nhật các trào lưu, xu hướng công nghệ mới.
Rủi ro truyền thông	Rủi ro này có thể làm suy giảm danh tiếng và ảnh hưởng kết quả kinh doanh do không xử lý kịp thời, hợp lý các thông tin sai lệch hoặc không chính xác trên các phương tiện thông tin đại chúng.	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng quy trình xử lý khủng hoảng thông tin truyền thông; Xây dựng quy định phát ngôn, chia sẻ và cung cấp thông tin; Theo dõi các thông tin về Công ty nhằm xử lý kịp thời khi có các thông tin xấu ảnh hưởng đến danh tiếng của Công ty; Nâng cao chất lượng Bộ phận quản lý truyền thông.
Rủi ro về nguồn nhân lực	Rủi ro về nguồn nhân lực liên quan đến việc cạnh tranh thu hút nhân sự hoặc số lượng nhân sự không bắt kịp nhu cầu tăng trưởng của Công ty.	<ul style="list-style-type: none"> Nhận dạng, đo lường và kiểm soát tốt các rủi ro về nguồn nhân lực; Tổ chức các khóa đào tạo nhằm nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên; Tổ chức tốt nguồn nhân lực, quy hoạch nhân sự quản lý với định hướng phát triển dài hạn.
Rủi ro bảo mật thông tin	Việc mất mát, rò rỉ thông tin có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài nguyên thông tin, tài chính, uy tín của Công ty. Ngoài ra, các phương thức tấn công qua mạng ngày càng tinh vi. Điều này có thể dẫn đến rủi ro mất mát thông tin, thậm chí có thể làm sụp đổ hoàn toàn hệ thống thông tin.	<ul style="list-style-type: none"> Xây dựng cơ chế kiểm soát rủi ro, đảm bảo an toàn an ninh mạng; Áp dụng triệt để các biện pháp chống thất thoát nhằm bảo mật thông tin của Công ty; Cập nhật các quy trình và giải pháp an toàn thông tin, áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật mới nhất và gán trách nhiệm an toàn thông tin với các nhân viên trong công ty, tránh vi phạm an toàn thông tin dẫn tới hậu quả nghiêm trọng.



PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
- TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ
- TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN
- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
- CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

STT	Nội dung	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH 2022	TH 2022/ TH 2021
1	Tổng doanh thu (Tỷ đồng)	125,08	162,5	133,5	83,4%	106,7%
2	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	12,8	14,5	7,74	53,4%	60,5%

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH:

Năm 2022 được đánh giá là một năm đầy “sóng gió” đối với tất cả các doanh nghiệp, nhất là đối với lĩnh vực Truyền thông - Marketing. Bởi vì, đây là ngành nghề đặc thù có tính cạnh tranh khốc liệt. Đi kèm với đó là sự sụt giảm lớn trong nền kinh tế chung, những thay đổi không lường trước biến động của thị trường, rủi ro trong quá trình kinh doanh... khiến hầu hết các công ty gặp khó khăn trong việc tăng doanh số và doanh thu.

Đứng trước những biến động từ thị trường, công ty đã chủ động, linh hoạt xây dựng chiến lược kinh doanh cũng như triển khai nhanh chóng, kịp thời các phương án ứng phó. Hoạt động kinh doanh trong năm 2022 của Công ty vẫn chủ yếu tập trung vào việc khai thác ổn định và hiệu quả các hoạt động kinh doanh trong thị trường đặc thù là Truyền thông - Marketing nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và tạo ra trải nghiệm khách hàng tốt hơn.

Mặc dù mọi hoạt động triển khai đều được Hội đồng quản trị và Ban Điều hành chỉ đạo thực hiện bám sát với kế hoạch. Nhưng kết quả đạt được trong năm 2022 của ODE vẫn chưa đúng theo kỳ vọng mong muốn. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 tăng 8,42 tỷ đồng, tương ứng đạt 106,7% so với năm 2021. Công ty đạt doanh thu 133,5 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 7,74 tỷ đồng.

Một trong những nguyên nhân khác là việc mở rộng thị trường nhằm cạnh tranh với các đối thủ sẽ dẫn đến việc phát sinh chi phí như: Chi phí quảng cáo, chi phí marketing và chi phí thuê nhân viên mới. Chính việc chi phí tăng trong quá trình hoạt động kinh doanh đã dẫn đến việc lợi nhuận của Công ty chưa đạt được như kỳ vọng so với năm trước và so với kế hoạch mà ODE đề ra.



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách Ban điều hành

BÀ: HOÀNG THỊ MỸ BÌNH CHỨC VỤ: TỔNG GIÁM ĐỐC

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Lịch sử
Thời gian bổ nhiệm: 7/2017

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 5%

ÔNG: NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC CHỨC VỤ: PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính Ngân hàng;
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Thời gian bổ nhiệm: 9/2019

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 4,25%

*Những thay đổi trong Ban Điều hành: Không có

BÀ: NGUYỄN THỊ NGỌC MINH CHỨC VỤ: PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Thời gian bổ nhiệm: 6/2021

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0,1%

BÀ: ĐỖ LỆ THỦY CHỨC VỤ: KẾ TOÁN TRƯỞNG

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Thời gian bổ nhiệm: 9/2019

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0,05%

SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN.

Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

STT	Phân loại	Số lượng
1	Phân loại giới tính	
	Nam	53
	Nữ	62
	Tổng Nhân sự	115
2	Phân loại trình độ	
	Cao học (Thạc sỹ\Tiến sỹ)	2
	Đại học	105
	Cao đẳng/Trung cấp	7
	THPT	1
	Tổng Nhân sự	115
3	Phân loại theo Hợp đồng	
	HĐLĐ xác định thời hạn	109
	HĐLĐ không xác định thời hạn	5
	HĐCTV/TTTV/HĐTV	1
	Tổng Nhân sự	115

Chính sách tuyển dụng:

Gắn với mục tiêu, chiến lược kinh doanh của ODE trong từng thời điểm cụ thể, Công ty sẽ có những chính sách tuyển dụng khác nhau. Tuy nhiên, trong bất kỳ thời điểm nào, chính sách tuyển dụng luôn được xây dựng trên các nguyên tắc: công khai, minh bạch và đúng người, đúng việc.



Chính sách đào tạo:

ODE Group tập trung xác định khung năng lực cho từng vị trí và xây dựng các chương trình đào tạo chuyên môn, phát triển kỹ năng cho các cán bộ nhân viên. Việc đào tạo được thực hiện thông qua các hội thảo định kỳ cũng như xuyên suốt trong các công việc hàng ngày nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng, phù hợp với tiêu chí công việc.



Chính sách đãi ngộ:

ODE Group luôn đảm bảo tuân thủ Luật Lao động về giờ giấc làm việc, chế độ nghỉ phép, Lễ, Tết, BHXH, nghỉ ốm, thai sản... Bên cạnh đó, Tập đoàn còn có những chính sách đãi ngộ phù hợp với thị trường lao động như: thưởng Lễ, Tết, thưởng theo kết quả làm việc, tặng quà vào dịp sinh nhật, thăm viếng trong các trường hợp đặc biệt...



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

- a) Các khoản đầu tư lớn: Không có
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có



TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	140.241.131.113	175.605.407.557	125,6%
Doanh thu thuần	125.080.246.000	133.545.354.366	106,8%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	16.110.644.498	10.566.178.026	65,5%
Lợi nhuận khác	47.628.720	157.955.456	331,6%
Lợi nhuận trước thuế	16.032.456.542	10.183.557.713	63,5%
Lợi nhuận sau thuế	12.800.801.899	7.738.731.017	60,5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	5	3	
+ Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	4	2	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	0,28	0,16	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,4	0,19	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	3,82	3,63	
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	0,85	0,79	

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6	10	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	6	11	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	4	9	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	8	13	

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phiếu đã phát ra công chúng: **10.000.000 cổ phiếu**
- Loại cổ phần đang lưu hành: **Cổ phiếu phổ thông**
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **10.000.000 cổ phiếu**
- Số lượng cổ phiếu quỹ: **0 cổ phiếu**
- Mệnh giá cổ phiếu đã lưu hành: **10.000 VNĐ/cổ phiếu**

b) Cơ cấu cổ đông tại ngày 15/03/2023 như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài	148	10.000.000	100%
1	Trong nước	148	10.000.000	100%
1.1	Nhà nước	0	0	0%
1.2	Tổ chức	0	0	0%
1.3	Cá nhân	148	10.000.000	100%
2	Nước ngoài	0	0	0%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0%
2.2	Cá nhân	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	Tổng cộng	148	10.000.000	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	1	500.000	5%
2	Cổ đông khác	147	9.500.000	95%
	Tổng cộng	148	10.000.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

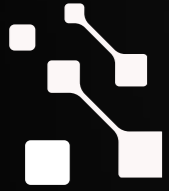
- Trong năm 2022, Công ty không có thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.
- Các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập:

STT	Thời gian hoàn thành	VĐL tăng thêm (Triệu đồng)	VĐL sau khi thay đổi (Triệu đồng)	Hình thức tăng/giảm VĐL	Cơ sở pháp lý
1	23/06/2021	95.000	100.000	<ul style="list-style-type: none"> Số lượng cổ phiếu phát hành: 9.500.000 cổ phiếu. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ phát hành: 1:19 (cổ đông hiện hữu sở hữu 1 cổ phần được quyền mua 19 cổ phần). Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần. Số cổ đông tham gia đợt phát hành: 09 cổ đông. Phương thức thanh toán: Chuyển đổi nợ cổ đông thành vốn góp với số tiền 48,191 tỷ đồng và nộp tiền vào tài khoản Công ty với số tiền 46,809 tỷ đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2105/2021/NQ-HĐQT ngày 21/05/2021. Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty số: 2105/2021/TTr-HĐQT ngày 21/5/2021 về việc phát hành cổ phần phổ thông cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ Công ty. Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông số 1606/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/06/2021. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 2306/2021/NQ-HĐQT ngày 23/06/2021. Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần - Mã số doanh nghiệp 0107602021 đăng ký lần đầu ngày 18/10/2016, đăng ký thay đổi lần 07 ngày 01/07/2021.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu.

e) Các chứng khoán khác: Không có



PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

📊 ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

📊 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

📊 NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

📊 KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

Năm 2022 là một năm khó khăn chung của kinh tế toàn cầu (dịch Covid-19 kéo dài, lạm phát tăng cao, chiến tranh Nga - Ukraine làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, biến động thị trường tài chính, bất động sản...) đã dẫn tới tình trạng mất ổn định thanh khoản, gây tác động tiêu cực đến hầu hết các doanh nghiệp Thế giới và Việt Nam, trong đó có ODE Group.

Tuy nhiên, với sự đồng hành và tin tưởng của Quý vị cổ đông, khách hàng và các đối tác chiến lược, sự đoàn kết đồng lòng của Ban Lãnh đạo cùng toàn thể CBNV ODE Group, Công ty đã đạt được những dấu ấn khá nổi bật.

Kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	162,5	+48.04 133,5
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	14,5	7,74

Tiếp nối thâm niên gần nửa thập kỷ của một Tập đoàn Truyền thông và Giải trí giàu kinh nghiệm “thực chiến”, gắn liền với các chiến lược thương hiệu và hàng trăm chiến dịch PR - Marketing của các Tập đoàn Bất động sản, Tài chính, Công nghệ hàng đầu Việt Nam hiện nay, kết quả năm 2022, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 133,5 tỷ đồng, thực hiện được 83,4% theo kế hoạch, tăng gần 1,07 lần so với năm 2021; lợi nhuận sau thuế thực hiện được 53,4% kế hoạch. Tổng vốn chủ sở hữu cũng tăng gần 107% so với đầu kỳ. Trong bối cảnh kinh tế thị trường hiện nay, đây là những kết quả rất đáng trân trọng.

Tổng doanh thu năm 2022 đã không đạt được theo kế hoạch đề ra sở dĩ bởi những biến động của thị trường và cuộc khủng hoảng kinh tế đã làm cho thế giới rơi vào giai đoạn vô cùng khó khăn. Hệ quả là hàng loạt doanh nghiệp bị phá sản hoặc thu hẹp sản xuất kinh doanh hoặc giảm khả năng đầu tư. Truyền thông - Marketing thường là một trong những hoạt động đầu tiên bị cắt giảm khi doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính. Không chỉ vậy, lĩnh vực giải trí vốn đã bị ảnh hưởng khá nặng nề trong giai đoạn Covid-19 trước đây. Hàng loạt các sự kiện và hội họp đã bị hủy bỏ, gây sụt giảm doanh thu cho toàn bộ doanh nghiệp. Và điều này có thể sẽ tiếp tục diễn ra trong thời kỳ suy thoái kinh tế sắp tới, khi thu nhập giảm và các doanh nghiệp đều phải thắt chặt mức chi tiêu cho phép của mình.

NHỮNG TIẾN BỘ CÔNG TY ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC

Lĩnh vực Truyền thông - Marketing số

Năm 2022, ODE Group tiếp tục giữ vững vai trò là một tổng thầu Truyền thông - Marketing chuyên nghiệp với các hoạt động chính: Tư vấn chiến lược, Xây dựng kế hoạch, Triển khai chiến dịch; Quản lý thương hiệu. ODE Group đã và đang là đối tác chiến lược, độc quyền thực hiện toàn bộ mảng Truyền thông - Marketing của các công ty, tập đoàn lớn: Tập đoàn kinh tế đa ngành Sunshine Group, Thương hiệu phát triển BĐS Sunshine Homes, Tập đoàn công nghệ Unicloud, Tập đoàn xây dựng SCG, Ngân hàng TMCP Kiên Long... cùng hàng loạt khách hàng cá nhân, doanh nghiệp. Tệp khách hàng của ODE Group đang không ngừng tăng lên cũng như mở rộng về phạm vi lĩnh vực.

Với các công cụ nghiên cứu độc quyền, ODE Group cung cấp những kiến thức và chiến lược phù hợp với thị trường và khách hàng trong nhiều lĩnh vực khác nhau, từ đó đưa ra dịch vụ Truyền thông - Marketing hiệu quả với từng đối tượng.

Lĩnh vực Giải trí số

Trong lĩnh vực giải trí số, ODE Group đã phát huy khả năng sáng tạo và tiềm lực để tiếp tục nghiên cứu phát triển các công nghệ dàn dựng, công nghệ trình diễn hiện đại trên thế giới như thực tế ảo tăng cường nhằm tạo ra các sân chơi mới đầy mãn nhãn cho người xem.

Mạng lưới liên kết giữa ODE Group với các chủ đầu tư, đơn vị phát triển các dự án bất động sản Nghỉ dưỡng - Giải trí - Trải nghiệm văn hoá phức hợp, các đại trung tâm thương mại, trung tâm tài chính... quy mô và tầm cỡ đang ngày càng mở rộng, đây cũng là cơ hội lớn giúp ODE Entertainment từng bước trở thành đơn vị tổ chức tầm cỡ quốc tế với các hoạt động giải trí như show diễn thực cảnh, lễ hội văn hoá....






TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI SẢN:

TÀI SẢN	Năm 2022 (VNĐ)	Năm 2021 (VNĐ)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	150.366.850.302	118.075.066.272
I. Tiền	3.822.193.094	35.498.138.612
1. Tiền	3.822.193.094	35.498.138.612
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	116.954.366.492	57.594.891.996
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	116.203.982.626	52.703.912.700
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	741.916.136	4.880.204.966
3. Phải thu ngắn hạn khác	8.467.730	10.774.330
III. Hàng tồn kho	29.464.943.980	24.741.048.396
1. Hàng tồn kho	29.464.943.980	24.741.048.396
IV. Tài sản ngắn hạn khác	125.346.736	240.987.268
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	125.346.736	240.987.268
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	25.238.557.255	22.166.064.841
I. Các khoản phải thu dài hạn	5.000.000	-
1. Phải thu dài hạn khác	5.000.000	-
II. Tài sản cố định	17.082.607.513	18.431.260.562
1. Tài sản cố định hữu hình	2.980.607.521	2.631.260.566
Nguyên giá	4.551.693.354	3.273.606.104
Giá trị hao mòn lũy kế	(1.569.085.833)	(642.345.538)
2. Tài sản cố định vô hình	14.099.999.992	15.799.999.996
Nguyên giá	16.000.000.000	16.000.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	(1.900.000.008)	(200.000.004)
III. Tài sản dài hạn khác	8.150.949.742	3.734.804.279
1. Chi phí trả trước dài hạn	8.150.949.742	3.734.804.279
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	175.605.407.557	140.241.131.113

TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ:

CHỈ TIÊU	Năm 2022 (VNĐ)	Năm 2021 (VNĐ)
NỢ PHẢI TRẢ	49.885.822.725	22.260.277.298
I. Nợ ngắn hạn	49.885.822.725	22.260.277.298
1. Phải trả người bán ngắn hạn	39.642.102.438	11.623.356.212
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	262.705.460
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	5.469.566.607	6.987.407.635
4. Phải trả người lao động	4.526.585.689	3.352.172.900
5. Phải trả ngắn hạn khác	247.567.991	34.635.091



NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Về tổ chức bộ máy, chính sách quản lý, nhân sự: ODE Group đã tiếp tục công tác đổi mới tổ chức quản lý; quản trị doanh nghiệp. Cụ thể:

- Tại văn phòng Công ty: Thực hiện điều chỉnh sơ đồ tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, cập nhật hệ thống quy chế phòng ban, các văn bản quản trị nội bộ phù hợp với các văn bản pháp luật mới được ban hành và đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Triển khai tái cấu trúc quản trị đáp ứng yêu cầu quản lý, quản trị trong tình hình mới như tăng cường thêm các nhân sự quản lý/điều hành khác, đồng thời hiệu chỉnh sơ đồ tổ chức, văn bản quản trị công ty và kiện toàn bộ máy nhân sự tại các phòng/ban chuyên môn.
- Về công tác điều hành/chỉ đạo người đại diện vốn: ODE Group tiếp tục thực hiện theo quan điểm phân cấp, giao quyền một cách hợp lý nhằm tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm đến các cấp quản lý tại các đơn vị trong hệ thống nhằm thích ứng và nhanh chóng ra các quyết định ứng phó với sự biến động khó lường của thị trường đồng thời đảm bảo công ty nắm bắt kịp thời các thông tin phục vụ cho các điều chỉnh chiến lược của hệ thống.
- Năm 2022, việc đào tạo nhân sự, nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, văn bản quy phạm pháp luật cho cán bộ nhân viên tiếp tục được thực hiện bài bản.



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Trước bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế và các doanh nghiệp, nhất là ngành Bất động sản - ngành nghề thể mạnh và mang lại doanh thu chủ chốt cho ODE Group, Ban Điều hành ODE đã thống nhất thay đổi chiến lược hoạt động năm 2023 để phù hợp với “tình hình mới”. Theo đó định hướng chính:

- Tăng cường phát triển các dịch vụ - sản phẩm Digital Marketing theo hướng tối ưu chi phí và hiệu quả cho khách hàng.
- Thu hẹp quy mô và mục tiêu doanh thu cho mảng Truyền hình - Giải trí.

LĨNH VỰC TRUYỀN THÔNG - MARKETING

Năm 2023 ODE tập trung tối đa nguồn lực nhân sự để tiếp tục phát huy năng lực trong mảng Truyền thông - Marketing đa phương tiện, tiếp tục triển khai Gói sản phẩm Truyền thông - Marketing từ A - Z đối với toàn bộ quá trình từ xây dựng, phát triển cho thương hiệu của khách hàng như Tư vấn chiến lược, Xuất bản ấn phẩm, Vận hành chiến dịch, Bảo trợ truyền thông.

Tuy nhiên, để nâng tầm sản phẩm, dịch vụ; chủ động thích ứng với bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 một cách linh hoạt và nhạy bén, tạo lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững với một quy trình chuẩn quốc tế; đồng thời tối ưu hóa chi phí cho các doanh nghiệp khách hàng, ODE triển khai:

- Tối ưu hiệu suất trên cơ sở khai thác tối đa sức mạnh của Digital Media, kết nối đa nền tảng, giảm thiểu tối đa chi phí cho các kênh trả phí, đồng bộ mọi nền tảng từ online Website - Facebook - Youtube - Tiktok - Zalo - Instagram...
- Phát triển các kênh truyền thông mới: Youtube Shorts, Facebook Reels...
- Tăng cường tương tác vs người dùng cuối thông qua: Email MKT, Chatbot, WebPush.
- Đẩy mạnh hình thức tương tác xã hội: Xây dựng hệ thống Social Listening...
- Bổ trợ thông tin thông qua: Website tương tác thông minh, Bộ tài liệu số Meta Salekits by ODE...
- Đổi mới linh hoạt - Tận dụng các nền tảng công nghệ hiện có, áp dụng chiến lược linh hoạt và đa dạng hóa nội dung để tiếp cận khách hàng người dùng cuối, đánh đúng theo các trend hiện tại để nhận được sự quan tâm của khách hàng, làm “Xanh hóa” trải nghiệm của người dùng.

Chiến lược Truyền thông - MKT của ODE năm 2023 đem đến cho khách hàng doanh nghiệp sẽ tạo những lợi ích bền vững:

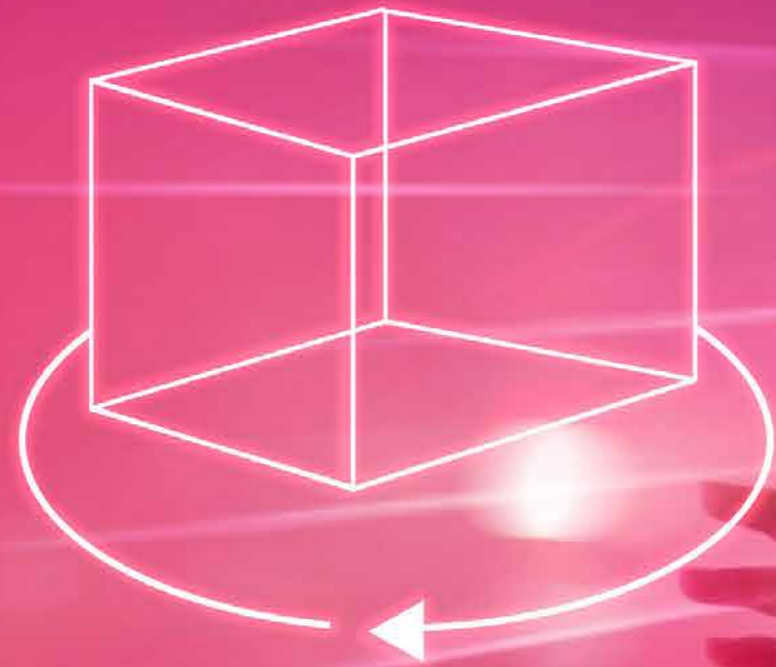
- Xây dựng tệp khách hàng trung thành: Tiếp cận khách hàng dựa trên nội dung và sự tương tác mang lại giá trị hữu ích cho khách hàng, nuôi dưỡng nên tệp khách hàng tiềm năng và trung thành.
- Tỷ lệ chuyển đổi cao: Khách hàng trung thành hiểu và tin tưởng doanh nghiệp sẽ mang lại những quyết định mua/đầu tư sản phẩm với tỷ lệ cao.
- Chi phí thấp: Doanh nghiệp xây dựng nội dung hữu ích, có giá trị tìm kiếm lâu dài mà không cần phải cạnh tranh tốn kém cho các nền tảng trả phí.

Đây chắc chắn sẽ là giải pháp tối ưu cho các doanh nghiệp, đặc biệt là ngành Bất động sản trong năm 2023 - một năm được đánh giá là khó khăn, ảnh hưởng chung của suy thoái kinh tế toàn cầu.

LĨNH VỰC TRUYỀN HÌNH - GIẢI TRÍ

Năm 2023, Ban Điều hành ODE Group xác định Thu hẹp quy mô và mục tiêu doanh thu cho mảng Truyền hình - Giải trí:

- Tiếp tục tối ưu hạ tầng kỹ thuật ODE TV: Tối ưu hoá giao diện trên tất cả các phiên bản Web, App và TV; Sử dụng công nghệ truyền dẫn Cloud - Giúp khắc phục lỗi mất kết nối so với phương án Server; Tối ưu trải nghiệm người dùng trên tất cả nền tảng...
- Tích hợp nhiều hệ thống kênh phim, kênh truyền hình bản quyền của Việt Nam và quốc tế trên ODE TV.
- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch marketing/quảng cáo, hợp tác liên kết với các bên thứ 3 để thúc đẩy tăng trưởng thuê bao cho ODE TV.
- Nghiên cứu kịch bản liveshow giải trí, talkshow, show truyền hình thực tế hấp dẫn trên Thế giới, và tìm kiếm đối tác hợp tác sản xuất tại Việt Nam.





PHẦN IV: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

30434.77

12202.46

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Đánh giá chung của Hội đồng quản trị về các mặt của Công ty:

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và ban hành các Nghị quyết, Quyết định để triển khai thực hiện các kế hoạch đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, chỉ đạo điều hành Công ty tuân thủ theo đúng các quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và quy định pháp luật hiện hành. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành theo đúng thẩm quyền, đúng quy trình và thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh cũng như chiến lược phát triển của Công ty.

Đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2022, HĐQT đã có bước chuyển mình trong tình hình mới để ứng phó với những thay đổi trong phương thức hoạt động, kinh doanh do tác động của tình hình chính trị trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Tuy chưa đạt được các mục tiêu như kế hoạch đề ra nhưng những chỉ đạo về chiến lược kinh doanh của HĐQT đối với Công ty đã đảm bảo Công ty có doanh thu tăng so với năm ngoái trong tình hình khó khăn chung của cả nền kinh tế.

HĐQT đã phê duyệt, ban hành kịp thời các quyết định theo đúng thẩm quyền để điều chỉnh các hoạt động quản trị cũng như kinh doanh của Công ty. HĐQT cũng đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu, chiến lược và kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Thành viên HĐQT, có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ lợi ích của Công ty và cẩn trọng trong việc thực hiện vai trò của mình.

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2022 giao cho Ban Giám đốc đã được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ dưới sự kiểm tra, giám sát định kỳ của Hội đồng quản trị.
- Các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đã được Ban Giám đốc đáp ứng kịp thời, đầy đủ, chính xác.
- Ban Giám đốc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng; luôn tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định khác trong Công ty.

CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2022 được xem là một năm bản lề của Công ty, là năm mở đầu cho giai đoạn phát triển 05 năm lần thứ hai của ODE. Phát huy thành quả đã đạt được trong năm 2022 và tận dụng lợi thế sẵn có, năm 2023, Hội đồng quản trị đã đề ra các định hướng, mục tiêu như sau:

- Mở rộng tập khách hàng.
- Nâng cao năng lực cạnh tranh tại các sản phẩm đang cung cấp.
- Đẩy mạnh phát triển lĩnh vực truyền hình số OTT.
- Triển khai ERP trong các quản trị điều hành.

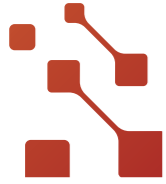


PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

🏢 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

🏢 BAN KIỂM SOÁT

🏢 CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ÔNG: ĐINH CHÍ HIẾU

CHỨC VỤ: CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ Viễn thông
Thời gian bổ nhiệm: Từ 06/2021.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 1,5%

BÀ: HOÀNG THỊ MỸ BÌNH

CHỨC VỤ: TỔNG GIÁM ĐỐC

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Lịch sử
Thời gian bổ nhiệm: 10/2016

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 5%

BÀ: TRẦN THỊ PHƯƠNG HOA

CHỨC VỤ: THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tiền tệ, Tài chính và Kinh tế Quốc tế; Thạc sĩ Công nghệ thông tin; Thạc sĩ Viễn thông
Thời gian bổ nhiệm: 06/2021

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0%

ÔNG: NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC

CHỨC VỤ: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng/Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
Thời gian bổ nhiệm: Từ 10/2021.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 4,25%

BÀ: LÊ THỊ TRÀ MI

CHỨC VỤ: THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Quốc tịch: Việt Nam
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
Thời gian bổ nhiệm: Từ 06/2021.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0,1%

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:
Không có



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CTCP TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG VÀ GIẢI TRÍ ODE TRONG NĂM 2022

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Mặc dù, dự báo gần đây nhất về tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2022 được các tổ chức quốc tế điều chỉnh tăng so với các dự báo đưa ra trước đó nhưng đều ở mức thấp hơn so với năm 2021. Ước tính GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022 do nền kinh tế khôi phục trở lại, trong đó ngành thông tin và truyền thông tăng 7,8%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm. Với quyết tâm phát triển doanh nghiệp tăng trưởng ổn định, ODE cũng đã triển khai những phương án kinh doanh nhằm phấn đấu hoàn thành các kế hoạch do ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đề ra.

Bằng những nỗ lực không ngừng của toàn thể CBNV và Ban Lãnh đạo, ODE đã cố gắng đạt được những kết quả như sau:

STT	Nội dung	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH / KH 2022	TH 2022 / TH 2021
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	125,08	162,5	133,5	83,4%	106,7%
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	12,8	14,5	7,74	53,4%	60,5%

Năm 2022, Công ty đạt doanh thu 133,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 7,74 tỷ đồng. Mặc dù, Công ty đã xây dựng chiến lược kinh doanh chi tiết, và Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng đã bám sát kế hoạch đó để triển khai. Tuy nhiên doanh thu thực hiện của năm 2022 chưa đạt được như kỳ vọng mong muốn so với kế hoạch đã đề ra bởi vì thị trường lĩnh vực truyền thông, marketing càng ngày càng cạnh tranh khốc liệt, môi trường kinh doanh như các chính sách, thị trường, kinh tế... thay đổi liên tục và đột ngột, biến động thị trường cùng với những rủi ro khác trong kinh doanh. Chính những nguyên nhân trên đã khiến cho Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc tăng doanh số và doanh thu. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 tăng 8,42 tỷ đồng, tương ứng đạt 106,7% so với năm ngoái.

Trong quá trình tăng trưởng doanh thu, việc mở rộng thị trường nhằm cạnh tranh với các đối thủ khác, sẽ dẫn đến việc phát sinh chi phí, như chi phí quảng cáo, chi phí marketing và chi phí thuê nhân viên mới. Chính việc chi phí tăng trong quá trình hoạt động kinh doanh đã dẫn đến việc lợi nhuận của Công ty chưa đạt được như kỳ vọng so với năm trước và so với kế hoạch đề ra.

Trong năm 2022, Công ty vẫn chỉ tập trung vào việc khai thác ổn định và hiệu quả các hoạt động kinh doanh trong thị trường đặc thù là Truyền thông - Marketing nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, và tạo ra trải nghiệm khách hàng tốt hơn.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các hoạt động chung

Năm 2022, HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ, Quy chế nội bộ Công ty và pháp luật liên quan. Đồng thời, HĐQT đã có chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban điều hành trong việc tổ chức, điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đã đề ra.

Trong năm, HĐQT Công ty đã tổ chức 10 cuộc họp, ban hành 10 Nghị quyết liên quan đến các vấn đề Quản trị, Tài chính, Nhân sự... Các cuộc họp đã tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm, kết quả đạt được như sau:

- Kiện toàn thành công cơ cấu tổ chức, nhân sự cấp cao theo hướng chuyên môn hóa, phù hợp với chiến lược Công ty.
- Thông qua giao dịch có giá trị tài sản trên 15% tổng tài sản Công ty.
- Thông qua giao dịch với bên liên quan.
- Miễn nhiệm, bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty.

Hoạt động giám sát của HĐQT

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc:

- Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2022.
- Tham mưu cùng Ban điều hành xác định tầm nhìn ngắn hạn, dài hạn của Công ty, liên tục cập nhật và đổi mới để theo kịp các xu hướng chung của thế giới.
- Giám sát tình hình kinh doanh của Công ty.
- Phân bổ thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
- Triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị được quy định trong các văn bản liên quan.
- Lập Báo cáo tài chính, quý, bán niên, năm 2022.

CHI TIẾT CÁC NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2022

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tình trạng
1	01/2022/ODE/NQ-HĐQT	14/3/2022	Thông qua ngày Đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội	Đã thực hiện
2	02/2022/ODE/NQ-HĐQT	04/4/2022	Thông qua thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	Đã thực hiện
3	03/2022/ODE/NQ-HĐQT	15/4/2022	Thông qua chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2022	Đã thực hiện
4	04/2022/ODE/NQ-HĐQT	25/4/2022	Thông qua giao dịch với bên liên quan	Đã thực hiện
5	05/2022/ODE/NQ-HĐQT	07/9/2022	Thông qua giao dịch với bên liên quan	Đã thực hiện
6	06/2022/ODE/NQ-HĐQT	13/9/2022	Thông qua giao dịch có giá trị trên 15% tổng tài sản công ty	Đã thực hiện
7	07/2022/ODE/NQ-HĐQT	24/9/2022	Thông qua hợp đồng với các bên liên quan	Đã thực hiện
8	08/2022/ODE/NQ-HĐQT	15/10/2022	Thông qua hợp đồng với bên liên quan	Đã thực hiện
9	09/2022/ODE/NQ-HĐQT	17/11/2022	Thông qua hợp đồng với bên liên quan	Đã thực hiện
10	10/2022/ODE/NQ-HĐQT	27/12/2022	Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty	Đã thực hiện



HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP

Công ty có 01 thành viên HĐQT độc lập, là Bà Trần Thị Phương Hoa. Trong năm, Thành viên HĐQT độc lập đã làm việc trên nguyên tắc khách quan để đảm bảo tính độc lập, bảo vệ lợi ích cao nhất của ODE và đảm bảo mọi hoạt động Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan như sau:

- Tham mưu cải tiến công tác quản trị doanh nghiệp, tăng cường giám sát giao dịch của các bên liên quan;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và thông lệ quản trị doanh nghiệp.



BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

ÔNG: NGUYỄN ĐỨC TÙNG TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Thời gian bổ nhiệm: 06/2021

Ông Nguyễn Đức Tùng đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Kế toán - Kiểm toán. Trước khi gia nhập Công ty ông từng đảm nhận các vị trí như Kế toán trưởng CTCP Chứng khoán Trí Việt, Trưởng nhóm thuế Công ty CP Dịch vụ thương mại và Tổng hợp Vincommerce.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0 %

BÀ: NGUYỄN THỊ DỊU THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Thời gian bổ nhiệm: 09/2021

Bà Nguyễn Thị Diu từng là Trưởng nhóm Kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn UHY; Chuyên viên Kiểm soát thủ tục Công ty Cổ phần Vinhomes; Chuyên viên Ban Kiểm soát Nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine trước khi trở thành Thành viên BKS CTCP Tập đoàn Truyền thông & Giải trí ODE.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0 %

BÀ: NGUYỄN THU THỦY THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh; Cử nhân Tài chính Kế toán
- Thời gian bổ nhiệm: 06/2021

Trước khi đảm nhiệm vị trí Thành viên Ban kiểm soát của Công ty, bà Nguyễn Thu Thủy có kinh nghiệm nhiều năm là kế toán tại Công ty CP Kinh doanh vật tư và Xây dựng Hà Nội; Công ty CP Xuất nhập khẩu Nam Hà Nội; Trưởng nhóm Kế toán Công ty TNHH Panasonic Industrial Devices Vietnam...

Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty: 0 %

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Công tác của Ban kiểm soát năm 2022:

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và của công ty trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
- Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và BĐH: Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã họp 10 lần, ban hành 10 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, tổ chức nhân sự, chế độ chính sách hoạt động của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ của HĐQT và BĐH: Thực hiện kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành, tình hình tài chính, việc chấp hành các chế độ của Nhà nước và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực, khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách hiện hành.
- Kiểm soát việc thực hiện các quy định về công bố thông tin của Công ty đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cũng như đăng thông tin trên Website của Công ty. Công tác công bố thông tin đã được thực hiện đầy đủ, gửi và công bố đúng hạn theo quy định đối với công ty đại chúng và yêu cầu của các cơ quan quản lý.
- Ban kiểm soát thường xuyên theo dõi các kênh truyền thông để kịp thời yêu cầu đính chính các thông tin không chính xác về Công ty để tránh sai sót, hiểu nhầm có thể gây thiệt hại đến quyền lợi của các nhà đầu tư.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các nghị quyết và quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho Ban điều hành.
- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:
 - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội.
 - Thông qua thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.
 - Thông qua chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
 - Thông qua giao dịch với các bên liên quan.
 - Thông qua giao dịch có giá trị trên 15% tổng tài sản Công ty.
 - Thông qua việc miễn nhiệm, bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị không có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.
- Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022: Năm 2022 tuy có nhiều sự khó khăn về điều kiện kinh doanh do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhưng nhịp độ kinh doanh vẫn được duy trì và tăng trưởng mạnh. Ban điều hành đã bám sát nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT để đưa ra các biện pháp chỉ đạo các phòng ban; áp dụng các biện pháp để tăng doanh thu, tiết giảm chi phí, nỗ lực sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất. Vì vậy, về cơ bản, Công ty đã hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 giao. Công ty đã từng bước nâng cao được năng lực, uy tín, thương hiệu của Công ty, thực hiện tốt việc bảo toàn vốn, ổn định việc làm và thu nhập. Ngoài ra, Công ty cũng đã tích cực xây dựng và tổ chức thực hiện phương án tái cơ cấu tổ chức và sản phẩm hoạt động của Công ty phù hợp với mô hình doanh nghiệp mới nhằm ổn định nguồn nhân lực và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Về công tác đầu tư: Công ty tập trung hoạt động trong 4 lĩnh vực chính là ODE Media, ODE Entertainment, ODE TV, và ODE Platinum với những chiến lược bài bản, chuyên nghiệp, tương tác và hỗ trợ nhau giữa các lĩnh vực. Với chiến lược hoạt động kinh doanh vào 4 mũi nhọn này, Công ty chỉ tập trung vào việc khai thác ổn định và hiệu quả các hoạt động kinh doanh hiện có nên không có khoản đầu tư nào trong năm 2022.
- Về công tác nhân sự: Ban điều hành đã đề nghị Hội đồng quản trị phê duyệt thay đổi nhân sự, miễn nhiệm và bổ nhiệm lại có thời hạn một số chức danh lãnh đạo phòng ban Công ty, thành viên HĐQT phù hợp với các quy định và quy chế của Công ty.

Đánh giá chung, Ban điều hành đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, cũng như đề xuất với Hội đồng quản trị các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh, góp phần quyết định vào việc Công ty tiếp tục tăng mạnh doanh thu và vẫn có lãi trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế. Ban điều hành đã ban hành các quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các thành viên Ban điều hành cũng như các bộ phận quản lý không có những hành vi lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi cá nhân hoặc xung đột lợi ích với Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Ban điều hành năm 2022.

Đề xuất và kế hoạch hoạt động 2023 của Ban kiểm soát

Đề xuất của Ban kiểm soát

Qua kiểm tra đánh giá hoạt động của Công ty, Ban kiểm soát có các ý kiến đề xuất như sau:

- Năm 2022, do ảnh hưởng tình hình kinh tế, hoạt động sản xuất kinh doanh ở các lĩnh vực đều gặp rất nhiều khó khăn. Tuy nhiên, trước những khó khăn đó, Công ty đã nỗ lực khắc phục, duy trì nhịp độ kinh doanh. Kết quả kinh doanh có những khởi sắc đáng kể và làm nền tảng tốt để Công ty tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm tiếp theo. Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị sẽ có thêm những biện pháp mới, chỉ đạo mới hiệu quả hơn nữa để định hướng kế hoạch hành động cho Ban điều hành thực hiện tốt hơn các mục tiêu kế hoạch trong năm 2023.
- Bên cạnh đó, hoàn thiện cơ cấu tổ chức và tăng cường hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ để thực hiện nhiệm vụ thanh kiểm soát rủi ro, đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban kiểm soát.

Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Thực hiện kiểm soát hoạt động 6 tháng/lần và bất thường (nếu cần thiết).
- Giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023. Ngoài ra, sẽ thực hiện các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát.





CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Năm 2022 tổng chi phí thù lao trả cho Hội đồng quản trị là: **300.000.000** đồng.

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)
1	Đình Chí Hiếu	Chủ tịch	120.000.000
2	Hoàng Thị Mỹ Bình	Thành viên	60.000.000
3	Nguyễn Đình Đức	Thành viên	60.000.000
4	Lê Thị Trà Mí	Thành viên	60.000.000

Năm 2022 tổng chi phí thù lao trả cho Ban giám đốc là: **4.471.813.291** đồng.

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)
1	Hoàng Thị Mỹ Bình	Tổng Giám đốc	2.520.894.924
2	Nguyễn Đình Đức	Phó Tổng Giám đốc	735.918.367
3	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc	1.215.000.000

Năm 2022 tổng chi phí thù lao trả cho Ban kiểm soát là: **216.000.000** đồng.

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)
1	Nguyễn Đức Tùng	Trưởng Ban	96.000.000
2	Nguyễn Thị Dịu	Thành viên	60.000.000
3	Nguyễn Thu Thủy	Thành viên	60.000.000

b) Giao dịch cổ phiếu với người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Nội dung	Số lượng (Gói)	Tổng giá trị (VNĐ)	
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicloud	Ông Đinh Chí Hiếu là Tổng Giám đốc/ Thành viên HĐQT Tập đoàn Công nghệ Unicloud	ĐKKD số 0107432651 cấp ngày 12/5/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 10, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năm 2020 - Tháng 12 năm 2022	Nghị quyết số 04/2022/ODE/ NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 25/4/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan; Nghị quyết số 08/2022/ODE/ NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 15/10/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan; Nghị quyết số 09/2022/ODE/ NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 17/11/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	2.874.172.915	
							Mua sản phẩm, hàng hóa thiết bị tin học, sử dụng dịch vụ phần mềm công nghệ thông tin	01	3.932.055.609	
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Unicloud	Ông Đinh Chí Hiếu là Tổng Giám đốc Đầu tư Công nghệ Unicloud	ĐKKD số 0109656689 cấp ngày 02/6/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 6, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Năm 2021 - Tháng 12 năm 2022		Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	1.679.615.743	
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG	Ông Nguyễn Đình Đức là Kế toán trưởng SCG	ĐKKD số 0108704763 cấp ngày 17/4/2019 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 8, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2020 - Tháng 12 năm 2022		Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	2.745.104.580	
							Thi công xây dựng, hoàn thiện văn phòng	01	2.418.424.278	
4	Công ty Cổ phần Quản lý & Vận hành S-Service	Bà Lê Thị Trà Mi là Phó Tổng Giám đốc Điều hành/ Kế toán trưởng S-Service	ĐKKD số 0107744812 cấp ngày 02/3/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2020 - Tháng 12 năm 2022	Nghị quyết số 05/2022/ODE/ NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 07/9/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan	Cung cấp dịch vụ tổ chức sự kiện	01	1.462.017.190	
							Phí vận hành và phí thuê chỗ đỗ xe	01	839.124.000	
5	Công ty Cổ phần Sao Ánh Dương	Ông Nguyễn Đình Đức là Kế toán trưởng Sao Ánh Dương	ĐKKD số 0101358793 cấp ngày 09/4/2003 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Số 50A, Ngách 6/6, phố Đội Nhân, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2022	Nghị quyết số 07/2022/ODE/ NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 24/9/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	607.048.560	Thời điểm ông Nguyễn Đình Đức không còn là Kế toán trưởng Sao Ánh Dương: 29/9/2022

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Nội dung	Số lượng (Gói)	Tổng giá trị (VNĐ)	
6	Công ty Cổ phần Sunshine Marina Nha Trang	Ông Nguyễn Đình Đức là Tổng Giám đốc/ Chủ tịch HĐQT/ Cổ đông lớn Sunshine Marina Nha Trang	ĐKKD số 0106212815 cấp ngày 24/9/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Ô số 23 Lô D3A.3 khu đấu giá 18,6 ha, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2020 - Tháng 12 năm 2022	Nghị quyết số 07/2022/ODE/NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 24/9/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	2.238.300.000	
7	Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Khách sạn & Khu nghỉ dưỡng Matterhorn	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình là Chủ tịch HĐQT Matterhorn	ĐKKD số 0109840550 cấp ngày 01/12/2021 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 4 Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2021 - Tháng 12 năm 2022		Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	544.982.040	
8	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đỉnh	Ông Nguyễn Đình Đức là Thành viên BKS Xuân Đỉnh	ĐKKD số 0107565644 cấp ngày 15/9/2016 tại Sở KHĐT TP Hà Nội	Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Năm 2022	Nghị quyết số 07/2022/ODE/NQ-HĐQT của HĐQT ban hành ngày 24/9/2022 về việc thông qua giao dịch với bên liên quan	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ truyền thông, quảng cáo	01	728.538.840	

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

ODE tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty, bao gồm các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán. Một số quy định về quản trị công ty đã được tuân thủ đầy đủ có thể kể đến như sau:

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính; công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ đầy đủ, đúng hạn.
- Đáp ứng đủ số lượng thành viên HĐQT độc lập.
- Thành viên HĐQT chỉ đồng thời là thành viên HĐQT tối đa không quá tại 05 công ty khác.
- Chủ tịch HĐQT không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.
- Số lượng cuộc họp HĐQT là 10 cuộc họp trong năm 2022.

- Công ty có Ban kiểm soát với số lượng thành viên và cơ cấu thành viên đúng quy định của Luật Doanh nghiệp 2020.

- Các giao dịch với bên có liên quan được thông qua đúng cấp thẩm quyền và công bố thông tin đầy đủ, phản ánh các giao dịch này tại Báo cáo tài chính và Báo cáo tình hình quản trị công ty.



PHẦN VI: BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- THÔNG TIN CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY
- CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG
- BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY
- MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
- PHÁT TRIỂN KINH TẾ
- BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
- PHÁT TRIỂN XÃ HỘI





THÔNG TIN CHUNG VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Phát triển bền vững từ lâu được xem như nền móng tạo lập doanh nghiệp hưng thịnh và lâu bền. Đồng thời, phát triển bền vững cũng là một trong những yếu tố then chốt thể hiện tầm ảnh hưởng, sức mạnh hay sự cạnh tranh của tổ chức, công ty trên thị trường. Đặt trong bối cảnh chuyển mình mạnh mẽ của nền kinh tế Việt Nam, phát triển bền vững càng trở nên quan trọng và được xem là mục tiêu phát triển trọng tâm của mỗi doanh nghiệp.

Trong vai trò là một tổng thầu Truyền thông - Marketing chuyên nghiệp, triển khai hàng loạt dự án lớn cho nhiều Tập đoàn hàng đầu, ODE Group nhận thức rõ vai trò của mình với trách nhiệm xã hội, trách nhiệm cộng đồng, luôn tìm cách lồng ghép và tích hợp các khía cạnh phát triển bền vững trong từng hoạt động kinh doanh. Bên cạnh đó, ODE Group cam kết nỗ lực chia sẻ các giá trị xanh, vững bền để đóng góp vào sự phát triển và tăng trưởng toàn diện của đất nước.

BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Tổng chi phí cho tiền điện tiêu thụ tại văn phòng công ty là: **505.334.040 VNĐ**

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Chủ yếu sử dụng năng lượng điện để phục vụ cho các hoạt động tại văn phòng công ty.

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Trong năm 2022, tổng chi phí cho tiền nước tiêu thụ tại văn phòng công ty là: **35.754.182 VNĐ**

CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lượng lao động của công ty tính đến ngày 31/12/2022 là: **115 người lao động**
- Mức lương trung bình đối với người lao động trong năm 2022 là: **23.273.778 VNĐ**

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm (y tế, xã hội, thất nghiệp) cho người lao động theo đúng quy định của Nhà nước.
- Thời gian làm việc, nghỉ ngơi, ngày nghỉ các tuần, nghỉ Lễ và Tết... ODE đều thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.
- Các chế độ trợ cấp, thăm hỏi ốm đau, thai sản, kết hôn... được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật. Và có chế độ hỗ trợ cho gia đình người lao động khi có khó khăn đột xuất theo khả năng nguồn quỹ cho phép.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Mỗi tháng ODE đều có hoạt động đào tạo người lao động dưới những hình thức khác nhau.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: ODE thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, kỹ năng mềm nhằm phát triển và nâng cao năng lực cho người lao động.

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...):

ODE nhận thức được môi trường là vấn đề lớn hiện nay và doanh nghiệp cần có trách nhiệm chung tay với Chính phủ giải quyết vấn đề môi trường và đạt được các mục tiêu như cam kết tại COP26.

Trước tiên, ODE cam kết tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật liên quan đến môi trường, phát thải, quy định về kiểm soát nguyên liệu, tiết kiệm nguyên liệu, tiết kiệm tài nguyên nước.

Ngoài ra, trong từng mảng hoạt động, ODE có những chiến lược và hành động cụ thể để bảo vệ môi trường, ví dụ như những cải tiến trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tiết kiệm nguyên vật liệu và cải tiến sản phẩm theo hướng thân thiện với môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Lãnh đạo ODE xác định chất lượng nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi tạo nên sự thành công và phát triển bền vững của doanh nghiệp. Do đó, chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực luôn là trọng tâm được ưu tiên hàng đầu. ODE thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo, nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng mềm nhằm phát triển và nâng cao năng lực cho người lao động.

Chính sách lương, thưởng tại ODE hướng đến mục tiêu động viên, khuyến khích người lao động làm việc và gắn bó với doanh nghiệp. Bên cạnh các khoản lương, phụ cấp, chính sách thưởng theo hiệu quả công việc, chính sách thưởng các dịp Lễ Tết, khen thưởng thành tích xuất sắc... được áp dụng đã tạo động lực cho các cán bộ nhân viên tận tâm với công việc và phát huy năng lực.

Các quy định của Nhà nước nhằm đảm bảo quyền lợi cho người lao động luôn được ODE thực hiện đầy đủ. Ngoài các loại bảo hiểm bắt buộc, ODE còn có chính sách hỗ trợ cho người lao động đóng bảo hiểm nhân thọ.

Các hoạt động ngoại khóa nhằm xây dựng văn hóa doanh nghiệp, góp phần tăng cường tinh thần gắn kết trong công ty liên tục được triển khai trong năm.

c) Đánh giá liên quan đến vấn đề trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

ODE luôn chủ động đóng góp cho công tác phòng chống dịch Covid-19 và phục hồi hậu Covid-19, tiếp tục hỗ trợ những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn trong khu vực và trên khắp cả nước. Ngay từ khi dịch Covid-19 bùng phát tại Việt Nam, ODE đã luôn phối hợp và góp sức mình với Chính phủ và các bộ ban ngành, tuân thủ theo đúng những quy định của Nhà nước về phòng, chống dịch để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và nhanh chóng đưa ra các giải pháp kinh doanh, song song hỗ trợ cộng đồng phục vụ công tác phục hồi sau đại dịch.

Ngoài ra, ODE luôn cố gắng cho ra những sản phẩm, dịch vụ hướng đến xã hội và gắn liền với cộng đồng địa phương.



MỤC TIÊU VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Phát triển bền vững là mục tiêu trọng tâm của ODE Group. Bên cạnh việc bám sát chiến lược kinh doanh, thích nghi nhanh với thị trường nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nỗ lực vượt qua khó khăn của thị trường trong giai đoạn năm 2022, ODE Group cam kết tập trung kiểm soát hiệu quả các hoạt động kinh doanh, đầu tư, đồng thời tiếp tục khẳng định uy tín, năng lực với đối tác, khách hàng và thị trường bằng sự đóng góp phát triển bền vững gồm: bảo vệ môi trường và công bằng xã hội.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Phát triển kinh tế bền vững là “kim chỉ nam” cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh tại ODE Group. Theo đó để duy trì tốc độ phát triển trong năm 2022, ODE luôn chủ động nắm bắt thông tin thị trường và đưa ra các chiến lược thích ứng nhanh, đặc biệt trong giai đoạn khó khăn, lạm phát, chiến tranh chính trị làm biến động thị trường tài chính, bất động sản...

Bên cạnh đó, mục tiêu phát triển kinh tế bền vững của ODE không giới hạn ở hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp mà còn chú trọng đến việc tạo nên sự thịnh vượng cho khách hàng bằng việc cung cấp những sản phẩm xanh - chất lượng, đảm bảo việc làm cho người lao động trước làn sóng cắt giảm toàn cầu, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng thuế, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội cho người lao động, thu nộp ngân sách nhà nước...



PHÁT TRIỂN XÃ HỘI

Công tác trợ giúp, phát triển xã hội của ODE Group được định hướng tiếp cận dựa trên quyền con người, lấy con người làm trung tâm, cố gắng tạo điều kiện và cơ sở vật chất thiết yếu cho các đối tượng yếu thế, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn được ổn định cuộc sống. Đặc biệt trong thời điểm đất nước hội nhập, đổi mới và phát triển, khoảng cách giàu nghèo ngày một gia tăng đòi hỏi doanh nghiệp cũng cần thay đổi để đáp ứng phù hợp với chính sách phát triển xã hội mới, để đảm bảo “không ai bị bỏ lại phía sau”.

Tại ODE Group, chính sách xã hội có hiệu ứng lan tỏa để làm sao hỗ trợ tối đa các trường hợp cần giúp đỡ một cách hiệu quả nhất. Đồng thời, chính sách xã hội của ODE Group đều được ghi nhận, có tiềm năng kết nối cộng đồng trong tương lai (các đối tác với ODE).

Mỗi năm, ODE Group đều lên kế hoạch triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội, sẵn sàng thực hiện theo chỉ đạo của Nhà nước, chính quyền địa phương về việc thực hiện trách nhiệm cộng đồng, cụ thể theo các bước:

- Định hướng hoạt động.
- Khảo sát tính hiệu quả.
- Lên kế hoạch, nguồn lực và chi phí thực hiện.
- Kế hoạch truyền thông ngắn hạn, dài hạn.
- Kế hoạch tìm kiếm các đối tác đồng hành cùng định hướng, mục tiêu.
- Đánh giá hiệu quả và cải thiện.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Với đặc thù kinh doanh trong lĩnh vực Truyền thông - Giải trí, cung cấp và tư vấn các chiến dịch quảng bá thương hiệu của doanh nghiệp, các sản phẩm ODE Group mang đến thị trường có thể thấy không trực tiếp tác động tới môi trường như một số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khác. Tuy nhiên, ODE Group luôn cam kết hoạt động với sứ mệnh tăng trưởng xanh, thực hiện trách nhiệm xã hội triệt để trong công tác bảo vệ môi trường, cụ thể:

- Tuân thủ tuyệt đối với yêu cầu của pháp luật, quy định pháp lý tại bất kỳ nơi mà có hoạt động kinh doanh bao gồm tại Việt Nam và trên thế giới.
- Sử dụng hiệu quả và tiết kiệm tài nguyên, năng lượng và nhiên liệu, đặc biệt trong vận hành doanh nghiệp.
- Giám thái và ngăn ngừa phát thải rác, ô nhiễm môi trường trong các hoạt động dù là nhỏ nhất.
- Xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, hạn chế tối đa tiêu thụ điện năng.
- Cân nhắc không hợp tác hoặc ký kết, cung cấp dịch vụ với bất kỳ tổ chức, cá nhân nào vi phạm pháp luật về môi trường hoặc bị lên án bởi xã hội trong công tác bảo vệ môi trường.
- Định kỳ đánh giá hoạt động bảo vệ và xây dựng môi trường; Tạo tinh thần thi đua thực hiện trong mỗi đơn vị.
- Tổ chức các hoạt động tham gia bảo vệ và xây dựng môi trường.





TẬP ĐOÀN TRUYỀN THÔNG & GIẢI TRÍ

PHẦN VII: BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

NỘI DUNG

- ✦ BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- ✦ BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- ✦ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
- ✦ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
- ✦ BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
- ✦ THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE (gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị	Ông Đinh Chí Hiếu	Chủ tịch
	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	Thành viên
	Bà Lê Thị Trà Mi	Thành viên
	Bà Trần Thị Phương Hoa	Thành viên
	Ông Nguyễn Đình Đức	Thành viên
Ban Tổng Giám đốc	Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	Tổng Giám đốc
	Ông Nguyễn Đình Đức	Phó Tổng Giám đốc
	Bà Nguyễn Thị Ngọc Minh	Phó Tổng Giám đốc

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán.
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không.
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,

Hoàng Thị Mỹ Bình
Tổng Giám đốc
 Ngày 25 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 3 năm 2023, từ trang 05 đến trang 22, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Đỗ Hồng Dương
Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 kiểm toán số 2393-2021-001-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE
VIỆT NAM

Ngày 25 tháng 3 năm 2023
 Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Lương Tuấn Đạt
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
 kiểm toán số 4370-2023-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		150.366.850.302	118.075.066.272
I. Tiền	110	4	3.822.193.094	35.498.138.612
1. Tiền	111		3.822.193.094	35.498.138.612
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		116.954.366.492	57.594.891.996
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5	116.203.982.626	52.703.912.700
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	6	741.916.136	4.880.204.966
3. Phải thu ngắn hạn khác	136		8.467.730	10.774.330
III. Hàng tồn kho	140	7	29.464.943.980	24.741.048.396
1. Hàng tồn kho	141		29.464.943.980	24.741.048.396
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		125.346.736	240.987.268
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	125.346.736	240.987.268
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		25.238.557.255	22.166.064.841
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		5.000.000	-
1. Phải thu dài hạn khác	216		5.000.000	-
II. Tài sản cố định	220		17.082.607.513	18.431.260.562
1. Tài sản cố định hữu hình	221	8	2.982.607.521	2.631.260.566
- Nguyên giá	222		4.551.693.354	3.273.606.104
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.569.085.833)	(642.345.538)
2. Tài sản cố định vô hình	227	9	14.099.999.992	15.799.999.996
- Nguyên giá	228		16.000.000.000	16.000.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.900.000.008)	(200.000.004)
III. Tài sản dài hạn khác	260		8.150.949.742	3.734.804.279
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	8.150.949.742	3.734.804.279
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		175.605.407.557	140.241.131.113

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		49.885.822.725	22.260.277.298
I. Nợ ngắn hạn	310		49.885.822.725	22.260.277.298
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	11	39.642.102.438	11.623.356.212
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	262.705.460
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	12	5.469.566.607	6.987.407.635
4. Phải trả người lao động	314		4.526.585.689	3.352.172.900
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	13	247.567.991	34.635.091
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		125.719.584.832	117.980.853.815
I. Vốn chủ sở hữu	410	14	125.719.584.832	117.980.853.815
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		25.719.584.832	17.980.853.815
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		17.980.853.815	5.180.051.916
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		7.738.731.017	12.800.801.899
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		175.605.407.557	140.241.131.113



Đỗ Lệ Thủy
Người lập biểu/Kế toán trưởng



Hoàng Thị Mỹ Bình
Tổng Giám đốc
Ngày 25 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu cung cấp dịch vụ	01	16	133.545.354.366	125.080.246.000
2. Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ (10=01)	10		133.545.354.366	125.080.246.000
3. Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	17	103.595.769.389	98.320.341.985
4. Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		29.949.584.977	26.759.904.015
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		18.502.967	25.311.811
6. Chi phí bán hàng	25		752.789.942	-
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	19	18.649.119.976	10.674.571.328
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+21-26)	30		10.566.178.026	16.110.644.498
9. Thu nhập khác	31		157.955.456	47.628.720
10. Chi phí khác	32		540.575.769	125.816.676
11. (Lỗ) khác (40=31-32)	40		(382.620.313)	(78.187.956)
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		10.183.557.713	16.032.456.542
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	20	2.444.826.696	3.231.654.643
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51)	60		7.738.731.017	12.800.801.899
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	21	774	2.329



Đỗ Lệ Thủy
Người lập biểu/Kế toán trưởng



Hoàng Thị Mỹ Bình
Tổng Giám đốc
Ngày 25 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	10.183.557.713	16.032.456.542
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	2.626.740.299	700.550.605
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(18.502.967)	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	12.791.795.045	16.733.007.147
(Tăng)/giảm các khoản phải thu (Tăng)/giảm hàng tồn kho	09	(59.364.474.496)	(3.718.096.403)
Tăng/(giảm) các khoản phải trả (Không kể thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	10	(4.723.895.584)	28.226.035.556
(Tăng) chi phí trả trước	11	27.430.079.341	(33.143.714.967)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	12	(4.300.504.931)	(3.582.170.869)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(3.231.654.644)	(1.027.113.153)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(31.398.655.269)	3.487.947.311
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(295.793.216)	(16.105.932.390)
2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	18.502.967	25.311.811
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(277.290.249)	(16.080.620.579)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	46.809.000.000
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	-	46.809.000.000
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(31.675.945.518)	34.216.326.732
Tiền đầu năm	60	35.498.138.612	1.281.811.880
Tiền cuối năm (70=50+60)	70	3.822.193.094	35.498.138.612



Đỗ Lệ Thủy
Người lập biểu/Kế toán trưởng



Hoàng Thị Mỹ Bình
Tổng Giám đốc
Ngày 25 tháng 3 năm 2023

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với Báo cáo tài chính kèm theo.

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

HÌNH THỨC SỞ HỮU VỐN

Công ty Cổ phần Tập đoàn Truyền thông và Giải trí ODE (gọi tắt là "Công ty", trước đây với tên gọi là Công ty Cổ phần Dịch vụ và Truyền thông S-MEDIA), được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107602021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 18 tháng 10 năm 2016 và sửa đổi gần nhất lần thứ 9 ngày 02 tháng 8 năm 2021. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sửa đổi, vốn điều lệ của Công ty là 100.000.000.000 VND, được chia thành 10.000.000 cổ phần phổ thông, mỗi cổ phần có mệnh giá là 10.000 VND.

Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận đăng ký Công ty đại chúng theo Công văn số 8089/UBCK-GSĐC ngày 03 tháng 12 năm 2021.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại tầng 4, Tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Tổng số nhân viên Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 115 người (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 80 người).

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CHÍNH

Ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại, quảng cáo, nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;
- Hoạt động tư vấn quản lý, đầu tư;
- Cổng thông tin;
- Sửa chữa thiết bị liên lạc;
- Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình, sáng tác, nghệ thuật và giải trí, nhiếp ảnh, trang trí nội thất, thiết kế website, thiết kế đồ họa;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- In ấn, dịch vụ liên quan đến in;
- Xuất bản catalog; ảnh, bản khắc và bưu thiếp; thiệp chúc mừng; mẫu đơn; áp phích quảng cáo, các bản sao chép tác phẩm nghệ thuật; tài liệu quảng cáo và các tài liệu in ấn khác;
- Xuất bản trực tuyến con số thống kê hoặc các thông tin khác;
- Thuyết minh thời gian trình chiếu chương trình truyền hình về cuộc họp;
- Dịch vụ sắp xếp thư;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển;

- Hoạt động của các điểm truy cập internet, hoạt động viễn thông có dây, không dây, dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy tính;
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
- Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác;
- Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi; phát hành phim điện ảnh, phim video, chiếu phim, hậu kỳ, ghi âm;
- Sản xuất thiết bị truyền thông, xuất bản phần mềm;
- Bán buôn, bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông, máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Các dịch vụ thông tin qua điện thoại, dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác, lắp đặt hệ thống xây dựng khác.

Hoạt động chính của Công ty là truyền thông và quảng cáo.

CHU KỲ SẢN XUẤT, KINH DOANH THÔNG THƯỜNG

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

THUYẾT MINH VỀ KHẢ NĂNG SO SÁNH THÔNG TIN TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số liệu so sánh là số liệu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

NĂM TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu Báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính cũng như các số liệu Báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

TIỀN

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ và các khoản tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn.

NỢ PHẢI THU

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho là chi phí của các dự án dở dang với giá trị được xác định tương ứng với khối lượng các hạng mục công việc được hoàn thành bởi các nhà cung cấp và được nghiệm thu bởi các bên. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Công ty hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Công ty được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong trường hợp giá gốc của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc năm tài chính.

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH VÀ KHẤU HAO

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà xưởng, vật tư kiến trúc	3
Máy móc và thiết bị	3 - 5
Phương tiện vận tải	6
Thiết bị văn phòng	3

TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH VÀ KHẤU HAO

Tài sản cố định vô hình được tạo ra từ nội bộ doanh nghiệp được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không thể ghi nhận được tài sản cố định vô hình tạo ra từ nội bộ doanh nghiệp, chi phí nghiên cứu phát triển được hạch toán vào khoản lỗ hoặc lỗ trong năm tài chính phát sinh chi phí đó.

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị phần mềm được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Phần mềm được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng hữu dụng ước tính từ 3 đến 10 năm.

THUẾ TÀI SẢN

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê. Các khoản tiền nhận được hoặc phải thu nhằm tạo điều kiện ký kết hợp đồng thuê hoạt động cũng được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

CÁC KHOẢN TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán.

Các khoản chi phí trả trước bao gồm giá trị công cụ, dụng cụ đã xuất dùng và các chi phí trả trước khác được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty. Các chi phí này được vốn hóa dưới hình thức các khoản trả trước và được phân bổ vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng theo các quy định kế toán hiện hành.

GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày nghiệm thu dịch vụ; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

THUẾ

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận trước thuế được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các kỳ khác và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

4. TIỀN

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Tiền mặt	1.000.109.754	1.458.034.519
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	2.822.083.340	34.040.104.093
	3.822.193.094	35.498.138.612

5. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine	62.745.219.141	15.059.663.300
Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine Sài Gòn	12.031.008.784	4.033.168.700
Công ty Cổ phần Đầu tư KSFinance	10.082.409.675	3.053.103.900
Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes	10.004.832.622	-
Phải thu ngắn hạn của khách hàng là các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 22)	10.443.336.178	-
Khác	10.897.176.226	30.557.976.800
	116.203.982.62	52.703.912.700

6. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Công ty Liên doanh hội chợ và Triển lãm Sài Gòn	489.250.000	-
Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ Truyền hình	-	2.000.000.000
Công ty Cổ phần Tiến Phong	-	1.266.122.440
Công ty Cổ phần Giải trí HCC Việt Nam	-	754.600.000
Công ty TNHH Quảng cáo Tâm Nhìn Việt	-	569.250.000
Khác	252.666.136	290.232.526
	741.916.136	4.880.204.966

7. HÀNG TỒN KHO

	Số cuối năm (VND)		Số đầu năm (VND)	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	29.464.943.980	-	24.741.048.396	-
	29.464.943.980	-	24.741.048.396	-

Chi tiết chi phí các dự án dở dang được trình bày như sau:

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Dự án quảng bá thương hiệu Sunshine	7.726.330.887	11.392.563.431
Dự án Sunshine Heritage	6.084.375.070	3.520.041.477
Dự án Sunshine Golden River	3.746.104.558	94.331.292
Dự án KS Bank	2.775.311.983	414.693.435
Các dự án khác	9.132.821.482	9.319.418.761
	29.464.943.980	24.741.048.396

8. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa và vật kiến trúc (VND)	Máy móc và thiết bị (VND)	Thiết bị văn phòng (VND)	Phương tiện - vận tải (VND)	Tổng (VND)
NGUYÊN GIÁ					
Số dư đầu năm	-	2.216.328.964	348.287.140	708.990.000	3.273.606.104
Tăng trong năm	31.136.250	489.843.000	757.108.000	-	1.278.087.250
Số dư cuối năm	31.136.250	2.706.171.964	1.105.395.140	708.990.000	4.551.693.354
GIÁ TRỊ HAO MÒN LUYỆN KẾ					
Số dư đầu năm	-	583.263.040	-	59.082.498	642.345.538
Khấu hao trong năm	7.784.064	590.375.728	210.415.507	118.164.996	926.740.295
Số dư cuối năm	7.784.064	1.173.638.768	210.415.507	177.247.494	1.569.085.833
GIÁ TRỊ CÒN LẠI					
Tại ngày đầu năm	-	1.633.065.924	348.287.140	649.907.502	2.631.260.566
Tại ngày cuối năm	23.352.186	1.532.533.196	894.979.633	531.742.506	2.982.607.521

9. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	Phần mềm máy tính (VND)
NGUYÊN GIÁ	
Số dư đầu năm	16.000.000.000
Số dư cuối năm	16.000.000.000
GIÁ TRỊ HAO MÒN LUYỆN KẾ	
Số dư đầu năm	200.000.004
Khấu hao trong năm	1.700.000.004
Số dư cuối năm	1.900.000.008
GIÁ TRỊ CÒN LẠI	
Tại ngày đầu năm	15.799.999.996
Tại ngày cuối năm	14.099.999.992

10. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
A, NGẮN HẠN		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	4.836.430	10.946.181
Các khoản khác	120.510.306	230.041.087
	125.346.736	240.987.268
B, DÀI HẠN		
Công cụ, dụng cụ xuất dùng	4.523.521.389	3.158.179.167
Các khoản khác	3.627.428.353	576.625.112
	8.150.949.742	3.734.804.279

11. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Công ty Cổ phần Văn hóa và Truyền thông Liên Việt	3.201.962.400	-
Công ty TNHH HTCOM Việt Nam	2.806.102.541	-
Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản S-Việt Nam	2.597.018.668	802.264.738
Công ty TNHH Tân Thăng Long	2.403.471.960	-
Phải trả người bán là các bên liên quan (chỉ tiết tại Thuyết minh số 22)	2.706.369.887	781.923.119
Khác	25.927.176.982	10.039.168.355
	39.642.102.438	11.623.356.212

12. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	Số đầu năm (VND)	Số phải nộp trong năm (VND)	Số đã thực nộp/ khấu trừ trong năm (VND)	Số cuối năm (VND)
Thuế giá trị gia tăng	2.818.196.252	10.658.643.032	10.976.804.278	2.500.035.006
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.201.003.864	2.444.826.696	3.231.654.644	2.414.175.716
Thuế thu nhập cá nhân	939.823.832	2.449.947.257	2.861.687.432	528.083.657
Khác	28.383.887	525.690.821	526.802.480	27.272.228
	6.987.407.835	16.079.107.806	17.596.948.834	5.469.566.607

13. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Kinh phí công đoàn	204.874.000	26.306.000
Khác	42.693.991	8.329.091
	247.567.991	34.635.091

14. VỐN CHỦ SỞ HỮU

Thay đổi trong vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu (VND)	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (VND)	Tổng cộng (VND)
Số dư đầu năm trước	5.000.000.000	5.180.051.916	10.180.051.916
Tăng vốn trong năm	95.000.000.000	-	95.000.000.000
Lợi nhuận trong năm	-	12.800.801.899	12.800.801.899
Số dư đầu năm nay	100.000.000.000	17.980.853.815	117.980.853.815
Lợi nhuận trong năm	-	7.738.731.017	7.738.731.017
Số dư cuối năm nay	100.000.000.000	25.719.584.832	125.719.584.832

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	10.000.000	10.000.000
Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	10.000.000	10.000.000
Cổ phiếu phổ thông	10.000.000	10.000.000

* Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá 10.000 VND/cổ phiếu.

15. BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ BỘ PHẬN THEO KHU VỰC ĐỊA LÝ

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo. Trong năm, Công ty không có hoạt động sản xuất kinh doanh nào khác trọng yếu, theo đó, thông tin tài chính trình bày trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và doanh thu, chi phí trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đều liên quan đến hoạt động kinh doanh dịch vụ truyền thông, quảng cáo. Doanh thu, giá vốn theo hoạt động kinh doanh được trình bày tại các Thuyết minh số 16 và số 17.

Hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam. Theo đó, Công ty không lập báo cáo bộ phận kinh doanh theo khu vực địa lý.

16. DOANH THU CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Doanh thu cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	133.545.354.366	125.080.246.000
	133.545.354.366	125.080.246.000
Trong đó: Doanh thu với các bên liên quan (chi tiết tại Thuyết minh số 22)	10.689.067.100	115.321.014.000

17. GIÁ VỐN CUNG CẤP DỊCH VỤ

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Giá vốn cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	103.595.769.389	98.320.341.985
	103.595.769.389	98.320.341.985

18. CHI PHÍ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí công cụ, dụng cụ xuất dùng	3.694.359.244	726.124.099
Chi phí nhân công	32.811.953.878	16.550.638.390
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2.626.740.299	700.550.605
Chi phí dịch vụ mua ngoài	87.180.419.122	61.330.379.882
Chi phí khác bằng tiền	655.312.406	1.461.184.781
	126.968.784.949	80.768.877.757

19. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí nhân viên quản lý	8.436.017.871	6.112.312.756
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.846.719.086	260.454.626
Thuế, phí và lệ phí	44.939.552	118.889.070
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.413.773.541	2.799.989.532
Chi phí khác bằng tiền	1.907.669.926	1.382.925.344
	18.649.119.976	10.674.571.328

20. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	2.444.826.696	3.231.654.643
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.444.826.696	3.231.654.643

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong năm được tính như sau:

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Lợi nhuận trước thuế	10.183.557.713	16.032.456.542
Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế		
Cộng: Các khoản chi phí không được khấu trừ	2.040.575.769	125.816.676
Thu nhập chịu thuế năm hiện hành	12.224.133.482	16.158.273.218
Thuế suất thông thường	20%	20%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	2.444.826.696	3.231.654.643
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.444.826.696	3.231.654.643

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty có thể thay đổi tùy thuộc vào kết quả kiểm tra và quyết toán với cơ quan thuế.

21. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.738.731.017	12.800.801.899
Lợi nhuận hoặc lỗ phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	7.738.731.017	12.800.801.899
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	10.000.000	5.497.260
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	774	2.329

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty chưa thực hiện trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi, do đó chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu có thể thay đổi khi Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc trích lập quỹ này.

22. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách bên liên quan có giao dịch và số dư chủ yếu trong năm:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Ông Đinh Chí Hiếu	Chủ tịch HĐQT
Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Đình Đức	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Bà Lê Thị Trà Mi	Thành viên HĐQT
Bà Trần Thị Phương Hoa	Thành viên HĐQT
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Unicloud	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ Vietnet	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicloud	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Hùng Dũng Phú Yên	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Công nghệ và Phần mềm IDEAS Việt Nam	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Sunshine AM	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Khách sạn & Khu nghỉ dưỡng Matterhorn	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Bất động sản Wonderland	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Kinh doanh Nhà Sunshine	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Marina 3	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Sunshine Business	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Marina 2	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Sunshine Marina Nha Trang	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty TNHH Đầu tư Diamond Westlake	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty TNHH Bảo Tín Sơn Tùng	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần xây lắp Sunshine E&C	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan
Công ty Cổ phần Quản lý & Vận hành S-Service	Có thành viên quản lý chủ chốt là bên liên quan

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm nay (VND)	Năm trước (VND)
Doanh thu cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicloud	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	2.661.271.218	5.291.151.000
Công ty Cổ phần Xây dựng SCG	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	2.541.763.500	2.262.455.000
Công ty Cổ phần Sunshine Marina Nha Trang	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	2.072.500.000	30.102.526.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Unicloud	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	1.555.199.762	-
Công ty Cổ phần Quản lý & Vận hành S-Service	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	1.353.719.620	-
Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Khách sạn & Khu nghỉ dưỡng Matterhorn	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	504.613.000	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn KSFinance	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.821.613.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	36.587.740.000
Công ty Cổ phần Sunshine Homes	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	15.653.159.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đình	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	6.864.191.000
Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine Sài Gòn	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	3.666.517.000
Công ty Cổ phần Bất động sản Fulland	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	2.802.505.000
Công ty Cổ phần Sao Ánh Dương	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	2.095.769.000
Công ty TNHH Bảo Tín Sơn Tùng	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.501.735.000
Công ty TNHH Giáo dục Sunshine Maple Bear	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.352.363.000
Công ty Cổ phần Sunshine Sky Villa	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.322.674.000
Công ty TNHH Đầu tư SSF	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.175.069.000
Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	1.080.895.000
Công ty Cổ phần Kinh doanh Nhà Sunshine	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	746.839.000
Công ty Cổ phần Sunshine Tây Hồ	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	620.481.000
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại S-Mart	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	250.059.000
Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Sunshine Mart	Cung cấp dịch vụ truyền thông, quảng cáo	-	123.273.000
		10.689.067.100	115.321.014.000
Mua hàng hóa, sử dụng dịch vụ			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicloud	Mua tài sản cố định, công cụ dụng cụ	3.634.550.236	16.862.146.561
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh Thương mại Hoàng An	Phí thuê văn phòng, dịch vụ điện, nước	-	863.958.705
Công ty Cổ phần Sunshine Cab	Phí thuê xe, mua xe ô tô	-	781.666.666
Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại S-Mart	Chi phí ăn uống, mua công cụ dụng cụ	-	497.677.580
Công ty Cổ phần Quản lý và Vận hành S - Service	Phí dịch vụ tòa nhà, thuê chỗ để xe	-	342.840.000
Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Sunshine Mart	Dịch vụ ăn uống, văn phòng phẩm, voucher thưởng	-	256.677.212
			175.798.082
Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes	Phí dịch vụ điện, nước	-	-
		3.634.550.236	19.780.764.806

Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ kế toán:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Số cuối năm (VND)	Số đầu năm (VND)
Phải thu khách hàng ngắn hạn (Thuyết minh số 5)			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG	Phải thu từ dịch vụ truyền thông, quảng cáo	5.233.805.080	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicon	Phải thu từ dịch vụ truyền thông, quảng cáo	2.874.172.915	-
Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Unicon	Phải thu từ dịch vụ truyền thông, quảng cáo	1.679.615.743	-
Công ty Cổ phần Sunshine Marina Nha Trang	Phải thu từ dịch vụ truyền thông, quảng cáo	460.760.400	-
Công ty Cổ phần Quản lý Vận hành Khách sạn & Khu nghỉ dưỡng Matterhorn	Phải thu từ dịch vụ truyền thông, quảng cáo	194.982.040	-
		10.443.336.178	-
Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh số 11)			
Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG	Phải trả tiền mua dịch vụ phần mềm, mua sắm tài sản	2.418.424.278	-
Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Unicon	Phải trả tiền mua dịch vụ phần mềm, mua sắm tài sản	287.945.609	781.923.119
		2.706.369.887	781.923.119

Thù lao của Hội đồng Quản trị và thu nhập của Ban Tổng Giám đốc trong năm:

	Năm nay VND	Năm trước VND
Thù lao của Hội đồng Quản trị		
Lương thưởng và các khoản phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc	4.471.813.291	2.993.792.124
Bà Hoàng Thị Mỹ Bình	2.520.894.924	1.598.069.902
Ông Nguyễn Đình Đức	735.918.367	571.000.000
Bà Nguyễn Thị Ngọc Minh	1.215.000.000	824.722.222
	4.471.813.291	2.993.792.124
Thù lao của Ban Kiểm soát trong năm:		
Ông Nguyễn Đức Tùng	96.000.000	-
Bà Nguyễn Thu Thủy	60.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Dịu	60.000.000	-
	216.000.000	-

Đỗ Lệ Thủy
Người lập biểu/Kế toán trưởng

Hoàng Thị Mỹ Bình
Tổng Giám đốc
Ngày 25 tháng 3 năm 2023

